BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

Số: 334 / DHN-HTQT
V/v xin ý kiến về bản vẽ thiết kế mặt bằng các tòa nhà tại cơ sở Bắc Ninh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2016

Kính gửi: Các đơn vị trong Trường.

Phục vụ công tác thiết kế chi tiết của Dự án Xây dựng Trường Đại học Dược Hà Nội cơ sở Bắc Ninh (dự án HUP 2020), Nhà trường đề nghị các đơn vị trong Trường cho ý kiến về bản vẽ thiết kế mặt bằng của 9 tòa nhà tại cơ sở Bắc Ninh (bản vẽ được gửi theo file PDF đính kèm).

Các nguyên tắc chính Ban Quản lý dự án và liên danh tư vấn Hàn Quốc CHP (tư vấn về thiết kế, hỗ trợ đấu thầu và giám sát thi công) thống nhất trong thực hiện công tác thiết kế:

- Công tác thiết kế cần đảm bảo các quy định hiện hành của Việt Nam về thiết kế, (mật độ xây dựng, phòng cháy chữa cháy…) và tuân thủ thiết kế cơ sở (tỷ lệ diện tích sử dụng/ diện tích công cộng, kết cấu, công năng tòa nhà) đã được Bộ Y tế và các Bộ ngành liên quan thẩm định, phê duyệt tại báo cáo khả thi/ báo cáo đầu tư của dự án năm 2012.

- Diện tích các đơn vị được tạm tính dựa trên đề án vị trí việc làm của Trường ĐH Dược Hà Nội được Bộ Y tế phê duyệt. Các diện tích dự trữ của các tòa nhà sẽ được cân nhắc sử dụng đa năng trước mắt và chuẩn bị cho các đơn vị/ lab nghiên cứu mới có thể hình thành trong tương lai.

- Cần chú ý sắp xếp các bộ môn độc hại/ xả thải ở một khu vực, ít xả thải ở một khu vực.

- Phòng thí nghiệm đào tạo thực hành (đào tạo đại học) cần được cân nhắc thiết kế linh động có thể tổ chức sử dụng chung giữa các đơn vị có nội dung liên quan. Tuy nhiên trong tương lai nếu có điều chỉnh về phương thức tổ chức đào tạo/ quản lý có thể tách thành các phòng thí nghiệm đào tạo thực hành nhỏ riêng biệt. Nên thiết kế ở tầng thấp.

- Các bộ môn có nội dung liên quan để gần nhau hoặc cùng tầng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở rộng/ sát nhập trong tương lai (bao gồm lab nghiên cứu).

- Mỗi tầng thiết kế tối thiểu 01 phòng họp đa năng sử dụng chung cho các đơn vị.

- Hệ thống xử lý nước thải được phân chia và thiết kế theo 3 loại: (1) Loại nước thải sinh hoạt bình thường; (2) loại nước thải rửa ống nghiệm, thiết bị thí nghiệm có hóa chất, dung môi; (3) Loại thu gom: các chất thải rắn, hóa chất, dung môi.

- Tòa nhà main building A (10 tầng): sắp xếp theo nguyên tắc các đơn vị tiếp xúc nhiều với sinh viên để ở tầng thấp, giảm thiểu lưu lượng sử dụng cầu thang máy.

- Thiết kế hệ thống kho lưu trữ (ngắn hạn và dài hạn).

Đề nghị các đơn vị gửi ý kiến bằng văn bản về phòng HTQT (trực tiếp hoặc qua địa chỉ email: huuhoangnguyen.eco@gmail.com) trước 16h00 ngày 26/07/2016. Mọi chi tiết xin liên hệ CN. Nguyễn Hữu Hoàng, chuyên viên phòng HTQT, Tel: 39331012.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, VPDA.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đăng Hòa

TÒA NHÀ TRUNG TÂM A
(MAIN BUILDING A)

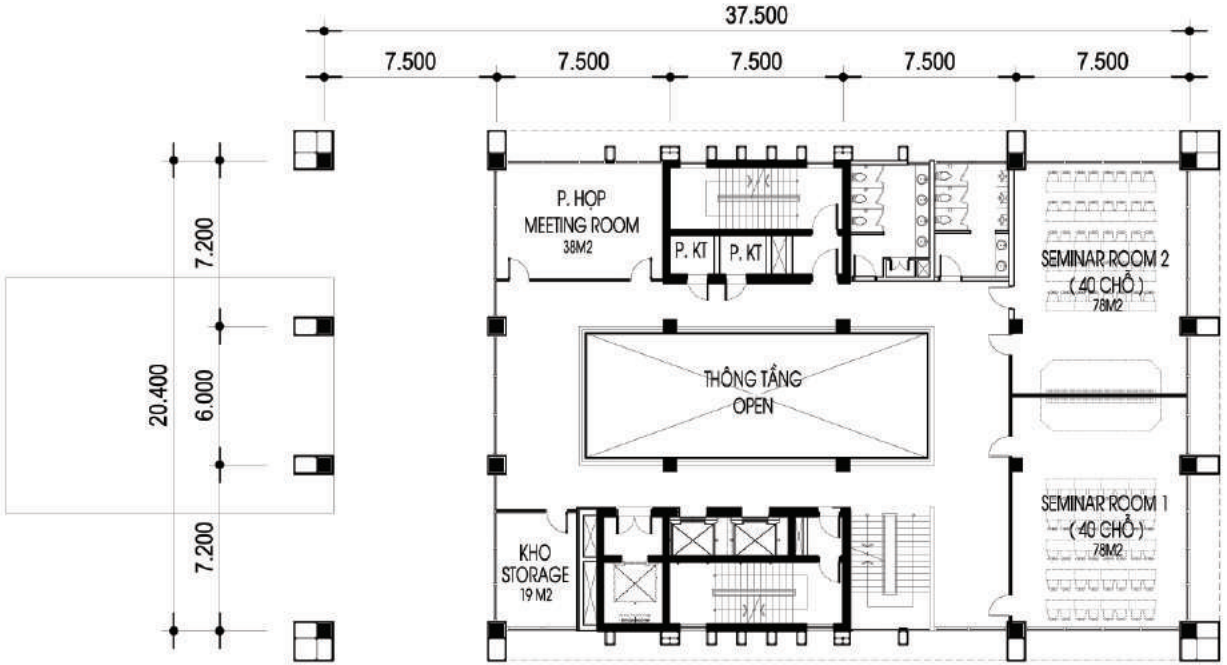

MẶT BẰNG TẦNG 2
2ND FLOOR PLAN
S=543M2

	TÊN PHÒNG (ROOM NAME)	
1	SEMINAR ROOM 1	90M2
	40 SEATS	
2	SEMINAR ROOM 2	90M2
	40 SEATS	
3	P. HỌP NHỎ	38M2
	MEETING ROOM	
4	KHO	19M2
	STORAGE	
TỔNG DIỆN TÍCH SÀN (TẦNG 2)		543M2
TOTAL (2ND FLOOR)		

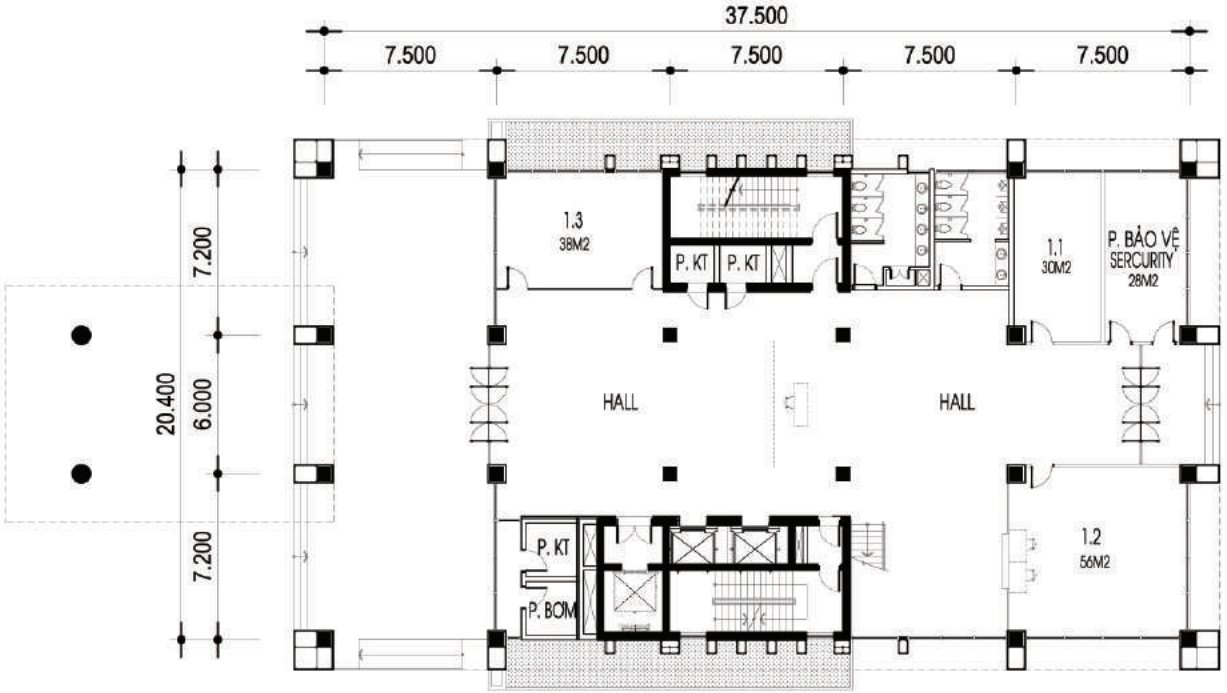

MẶT BẰNG TẦNG 1
1ST FLOOR PLAN
S=616M2

	TÊN PHÒNG (ROOM NAME)	
1.1	PHÒNG HÀNH CHÍNH	30M2
	D.O. GENERAL ADMIN	
1.2 1.3	P. TÀI CHÍNH KẾ TOÁN	56+38M2
	D.O. ACCOUNTING	
	P. BẢO VỆ	28M2
	SERCURITY ROOM	
	KHO	22M2
	STORAGE	
TỔNG DIỆN TÍCH SÀN (TẦNG 1)		616M2
TOTAL (1ST FLOOR)		

TÒA NHÀ TRUNG TÂM A
(MAIN BUILDING A)

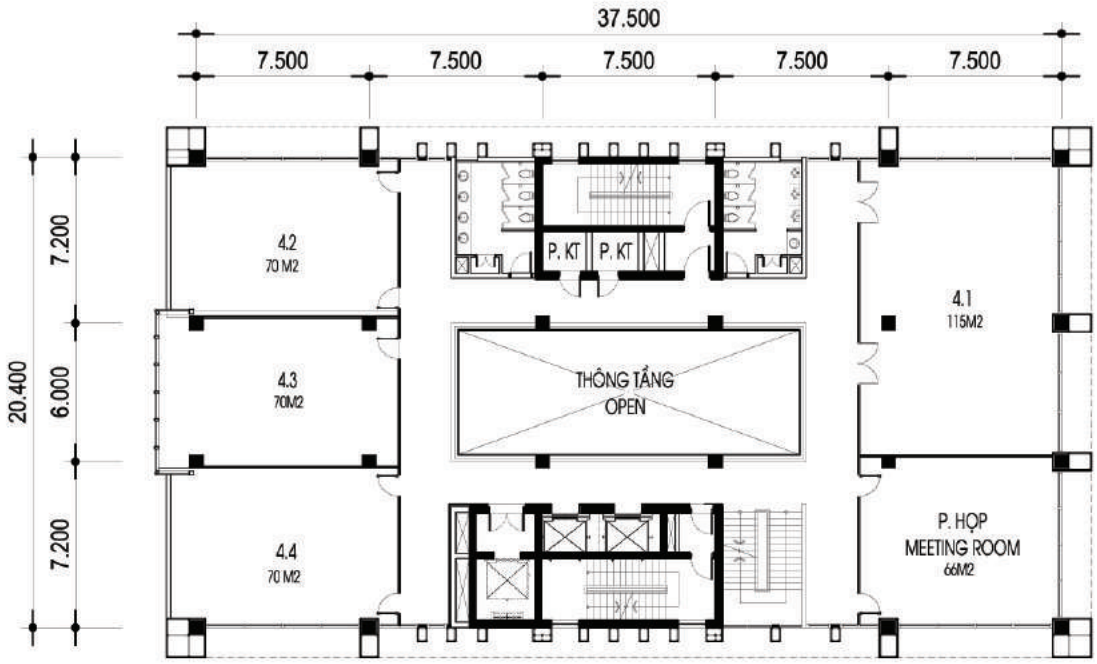

MẶT BẰNG TẦNG 4
4TH FLOOR PLAN
S=727M2

	TÊN PHÒNG (ROOM NAME)	
4.1	P. KHẢO THÍ VÀ KĐCL D.O. TRAINING QUALITY ASSURANCE	115M2
	PHÒNG HỌP MEETING ROOM	66M2
4.2	P. SAU ĐẠI HỌC D.O. GRADUATE TRAINING	70M2
4.3	P. QUẢN LÝ SV D.O. STUDENT AFFAIRS	70M2
4.4	P. ĐÀO TẠO D.O. UNDERGRADUATE TRAINING	70M2
	KHO STORAGE	19M2
TỔNG DIỆN TÍCH SÀN (TẦNG 4) TOTAL (4TH FLOOR)		727M2

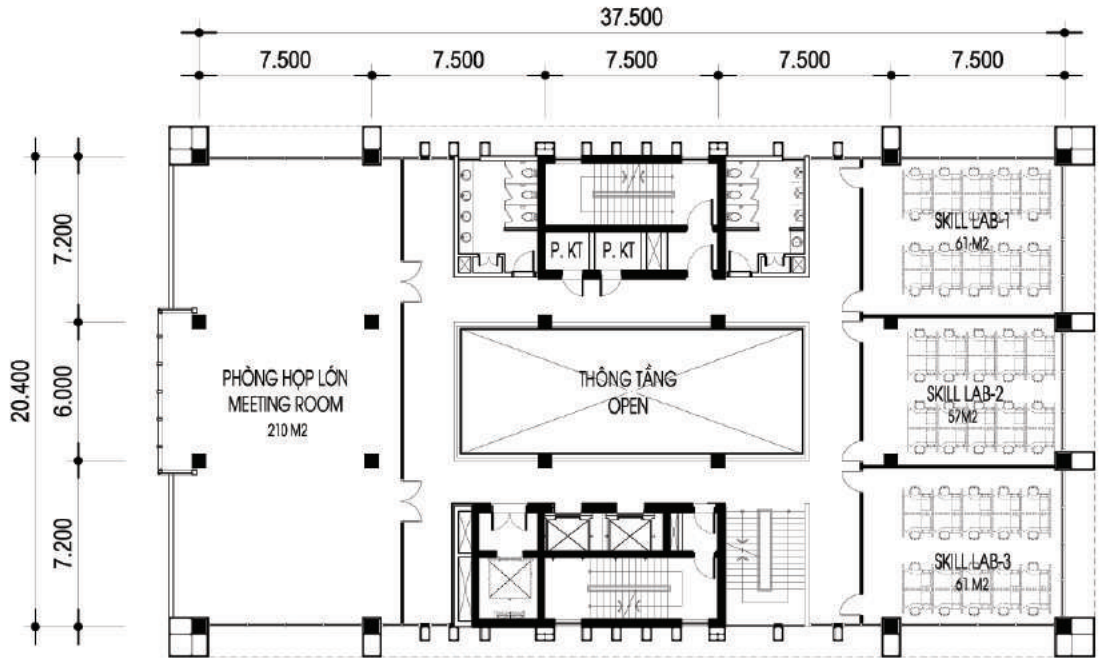

MẶT BẰNG TẦNG 3
3RD FLOOR PLAN
S=846M2

	TÊN PHÒNG (ROOM NAME)	
1	PHÒNG HỌP LỚN MEETING ROOM	210M2
2	KHO STORAGE	19M2
3	SKILL LAB-1	61M2
4	SKILL LAB-2	57M2
5	SKILL LAB-3	61M2
TỔNG DIỆN TÍCH SÀN (TẦNG 3) TOTAL (3RD FLOOR)		846M2

TÒA NHÀ TRUNG TÂM A
(MAIN BUILDING A)

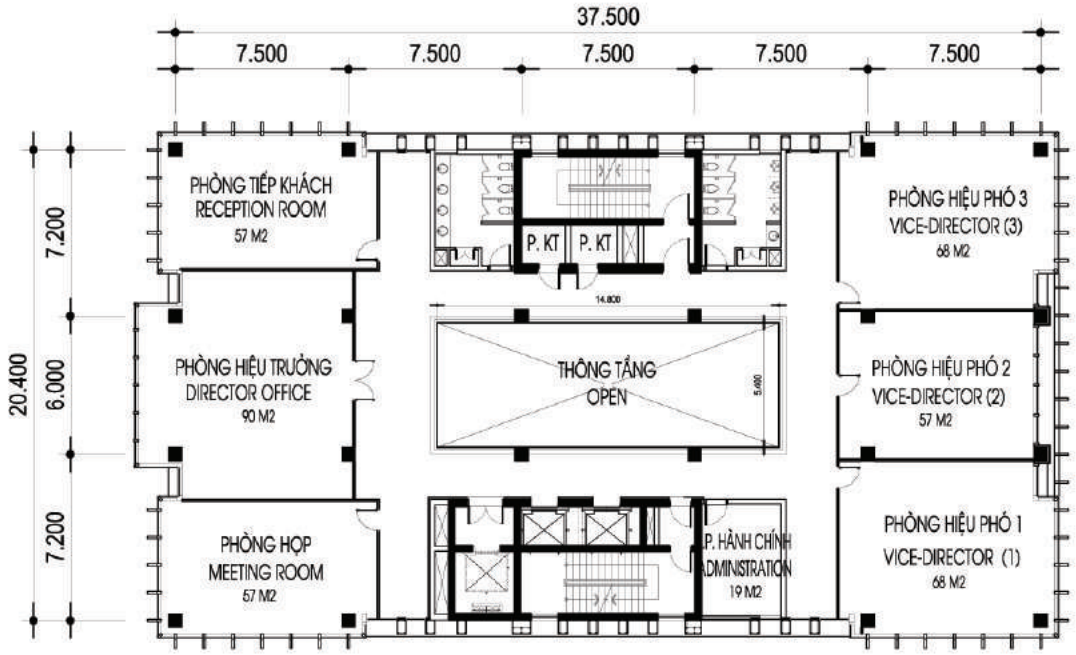

6TH FLOOR PLAN

S=715M2

	TÊN PHÒNG (ROOM NAME)	
1	P. HIỆU TRƯỞNG	90M2
	DIRECTOR OFFICE	
2	P. HIỆU PHÓ 1	68M2
	VICE-DIRECTOR OFFICE 1	
3	P. HIỆU PHÓ 2	57M2
	VICE-DIRECTOR OFFICE 2	
4	P. HIỆU PHÓ 3	68M2
	VICE-DIRECTOR OFFICE 3	
5	TP. HÀNH CHÍNH	19M2
	ADMINISTRATION	
6	PHÒNG HỌP	57M2
	MEETING ROOM	
7	PHÒNG TIẾP KHÁCH	57M2
	RECEPTION ROOM	
TỔNG DIỆN TÍCH SÀN (TẦNG 6)		715M2
TOTAL (6TH FLOOR)		

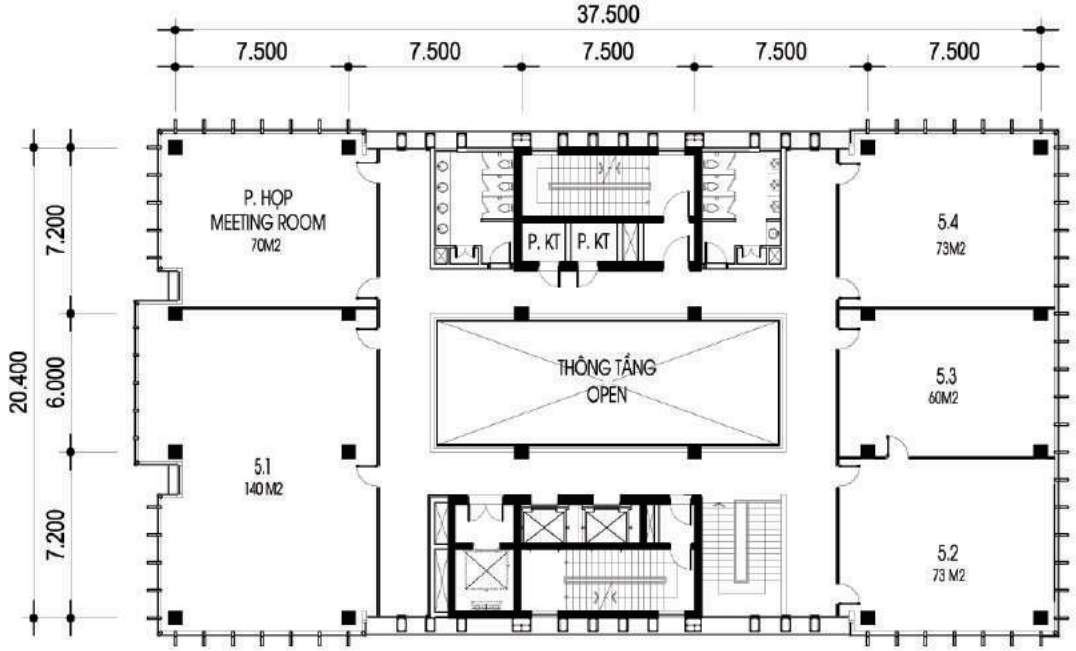

MẶT BẰNG TẦNG 5

5TH FLOOR PLAN

S=761M2

	TÊN PHÒNG (ROOM NAME)	
5.1	BM. QL & KT DƯỢC	140M2
	MANAGEMENT & PHARMACOECONOMICS	
5.2	P. CNTT	73M2
	D.O. INFORMATION TECHNOLOGY	
5.3	P. SERVER	60M2
	SERVER ROOM	
5.4	BỘ MÔN TOÁN TIN	73M2
	MATHEMATICS AND INFORMATICS	
	P. HỌP	70M2
	MEETING ROOM	
	KHO	19M2
	STORAGE	
TỔNG DIỆN TÍCH SÀN (TẦNG 5)		761M2
TOTAL (5TH FLOOR)		

TÒA NHÀ TRUNG TÂM A
(MAIN BUILDING A)

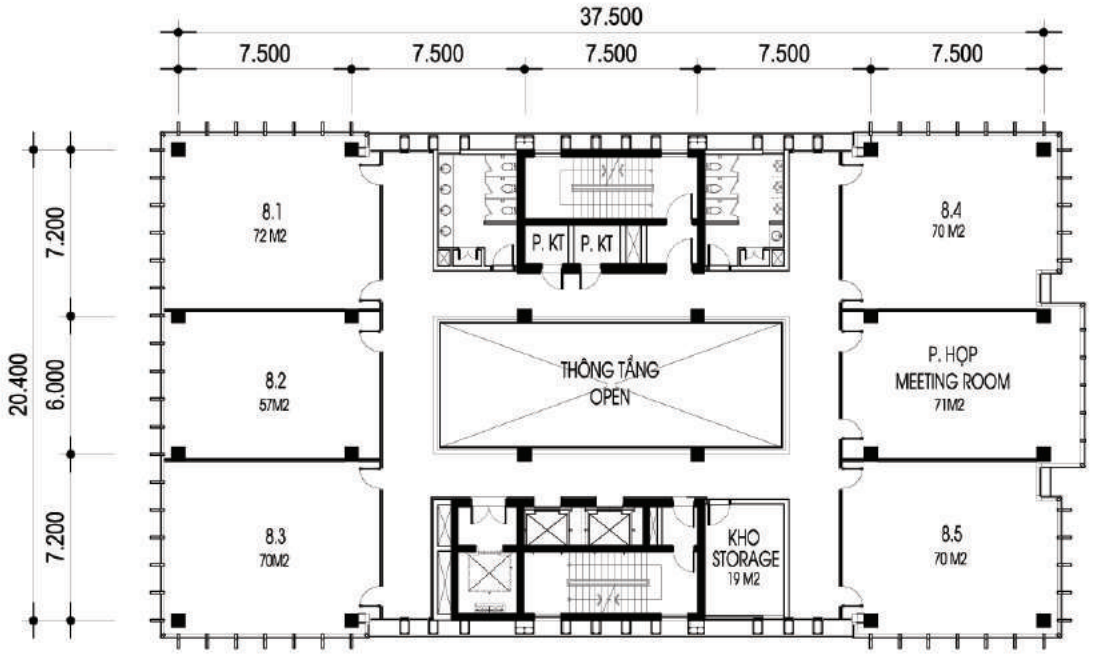

MẶT BẰNG TẦNG 8
8TH FLOOR PLAN
S=723M2

	TÊN PHÒNG (ROOM NAME)	
8.1	BM. NGOẠI NGỮ	70M2
	FOREIGN LANGUAGES	
8.2	P. QUẢN LÝ KHOA HỌC	70M2
	D.O. SCIENTIFIC MANAGEMENT	
8.3	P. HỢP TÁC QUỐC TẾ	70M2
	DEPT OF INTERNATIONAL AFFAIRS	
8.4	P. TỔ CHỨC CÁN BỘ	57M2
	DEPT OF PERSONEL AFFAIRS	
8.5	P. VẬT TƯ VÀ THIẾT BỊ Y TẾ	70M2
	DEPT OF ACADEMIC LOGISTICS	
	P. HỌP	71M2
	MEETING ROOM	
	KHO	19M2
	STORAGE	
TỔNG DIỆN TÍCH SÀN (TẦNG 8)		723M2
TOTAL (8TH FLOOR)		

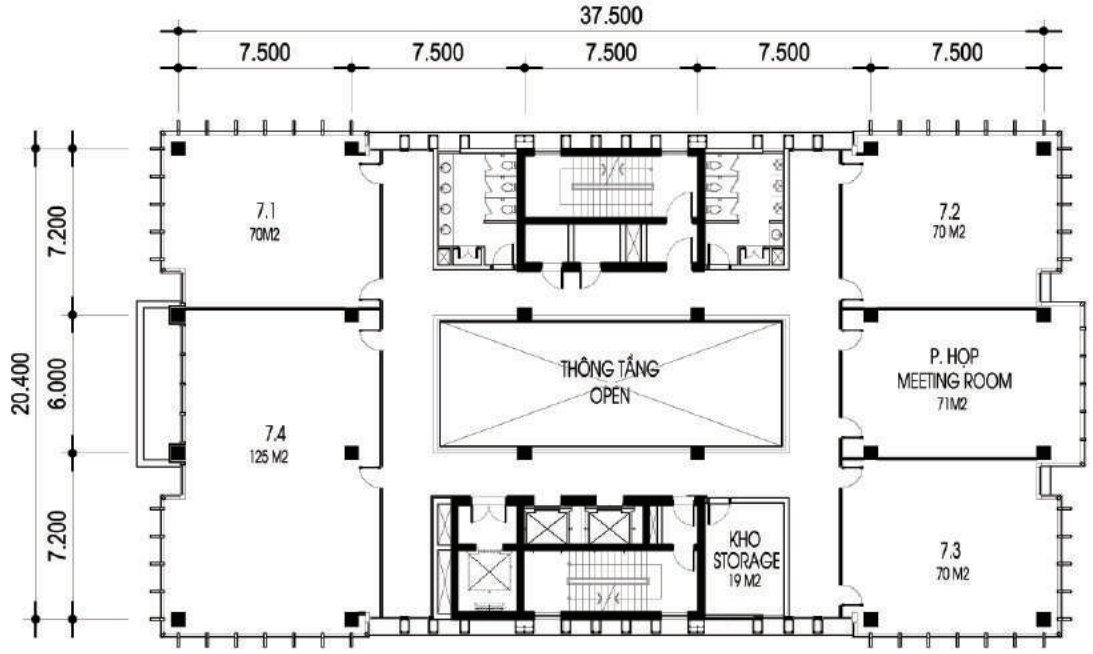

MẶT BẰNG TẦNG 7
7TH FLOOR PLAN
S=753M2

	TÊN PHÒNG (ROOM NAME)	
7.1	BM. MÁC LÊ NIN	70M2
	MARXISM & LENINISM	
7.2	BM. GDQP	70M2
	NATIONAL DEFENSE EDUCATION	
7.3	BM. GIÁO DỤC THỂ CHẤT	70M2
	PHYSICAL EDUCATION	
7.4	BM. DƯỢC LÂM SÀNG	125M2
	CLINICAL PHARMACY	
	P. HỌP	70M2
	MEETING ROOM	
	KHO	19M2
	STORAGE	
TỔNG DIỆN TÍCH SÀN (TẦNG 7)		753M2
TOTAL (7TH FLOOR)		

TÒA NHÀ TRUNG TÂM A
(MAIN BUILDING A)

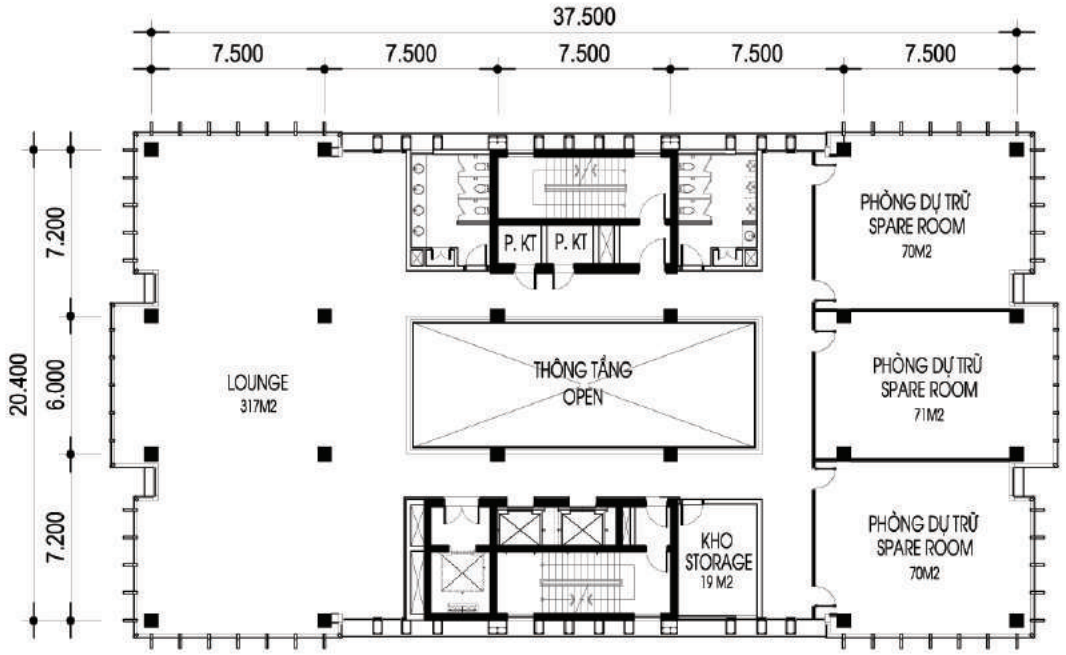

MẶT BẰNG TẦNG 10
10TH FLOOR PLAN
S=766M2

	TÊN PHÒNG (ROOM NAME)	
1	PHÒNG DỰ TRỮ	211M2
	SPARE ROOM	
2	LOUNGE	317 M2
3	KHO	19 M2
	STORAGE	
TỔNG DIỆN TÍCH SÀN (TẦNG 10)		766M2
TOTAL (10TH FLOOR)		

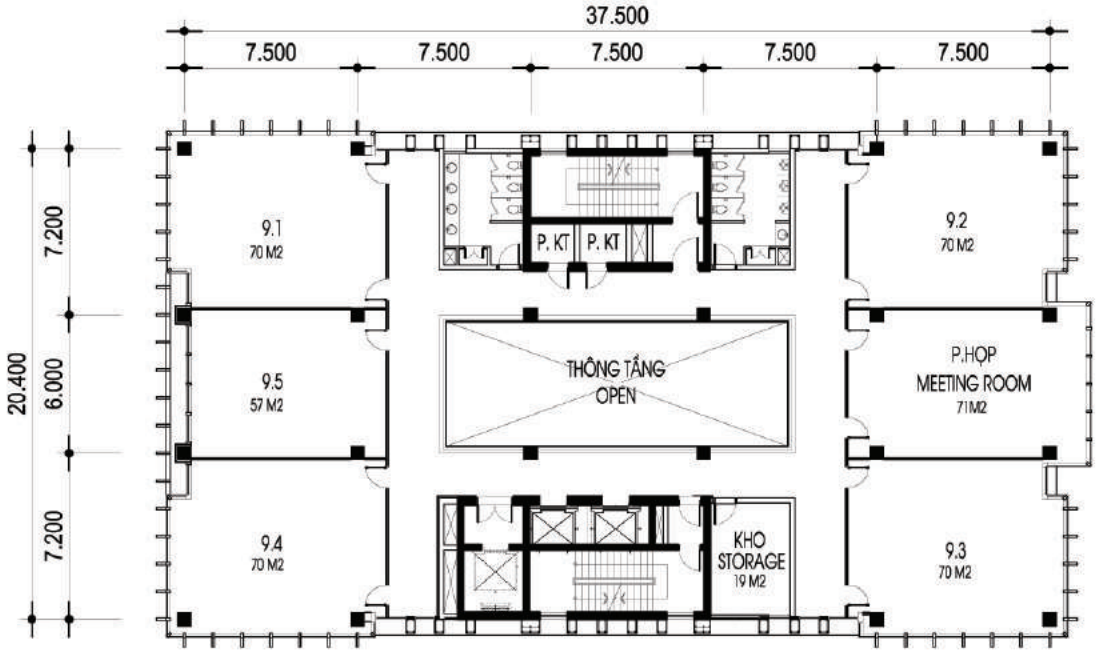

MẶT BẰNG TẦNG 9
9TH FLOOR PLAN
S=753M2

	TÊN PHÒNG (ROOM NAME)	
9.1	P. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ	70M2
	DEPT OF POLITICAL AFFAIRS	
9.2	VP CÔNG ĐOÀN	70M2
	TRADE UNION OFFICE	
9.3	PHÒNG DỰ TRỮ	70M2
	SPARE ROOM	
	PHÒNG HỌP	71M2
	MEETING ROOM	
9.4	P. QUẢN TRỊ	60M2
	D.O. FACILITY MANAGEMENT	
	KHO	19M2
	STORAGE	
9.5	VP ĐẢNG ỦY	47M2
	OFFICE OF COMMUNIST PARTY COMMITTE	
TỔNG DIỆN TÍCH SÀN (TẦNG 9)		753M2
TOTAL (9TH FLOOR)		

TÒA NHÀ TRUNG TÂM B (THƯ VIỆN)
MAIN BUILDING B (LIBRARY)

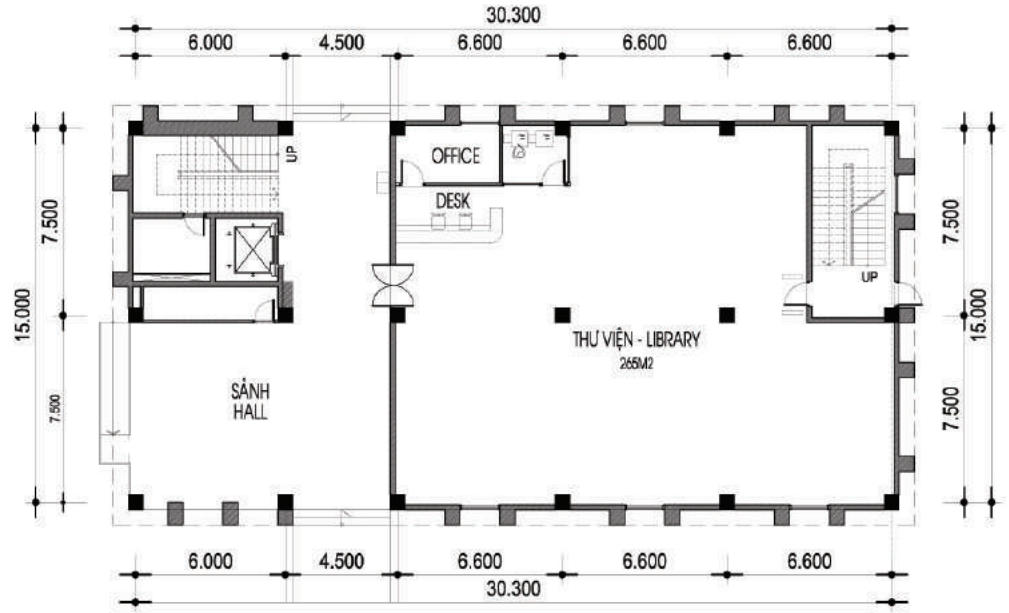

MẶT BẰNG TẦNG 1
1ST FLOOR PLAN
S=482M2

	TÊN PHÒNG (ROOM NAME)	
1	THƯ VIỆN	265M2
	LIBRARY	
2	VĂN PHÒNG	11M2
	OFFICE	
3	COPY ROOM	6M2
TỔNG DIỆN TÍCH SÀN (TẦNG 4)		482M2
TOTAL (4TH FLOOR)		

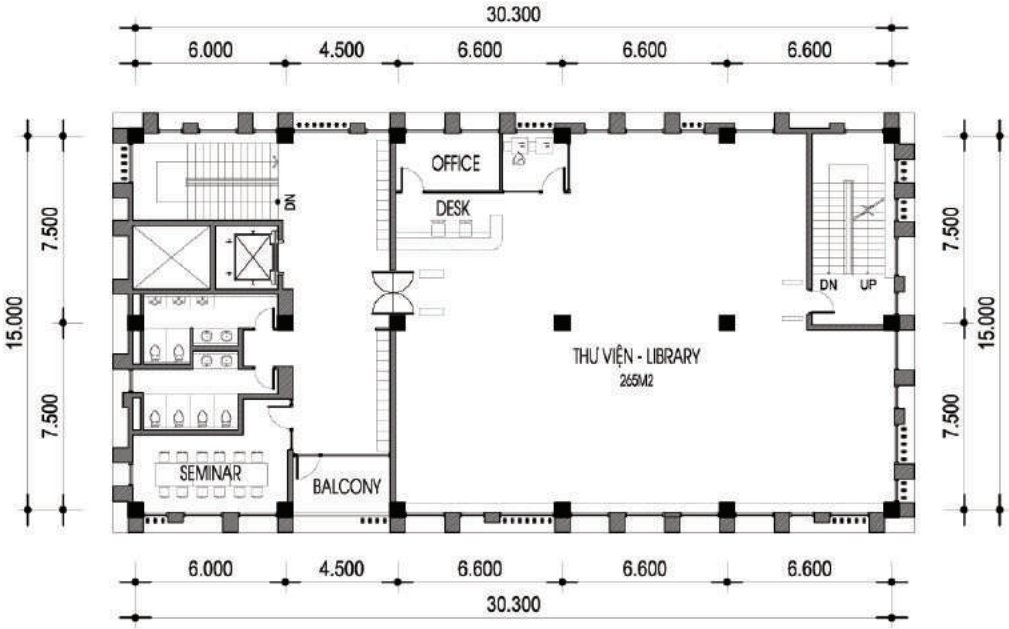

MẶT BẰNG TẦNG 2
2ND FLOOR PLAN
S=482M2

	TÊN PHÒNG (ROOM NAME)	
1	THƯ VIỆN	265M2
	LIBRARY	
2	VĂN PHÒNG	18M2
	OFFICE	
3	SEMINAR	26M2
TỔNG DIỆN TÍCH SÀN (TẦNG 3)		482M2
TOTAL (3RD FLOOR)		

TÒA NHÀ TRUNG TÂM B (THƯ VIỆN)
MAIN BUILDING B (LIBRARY)

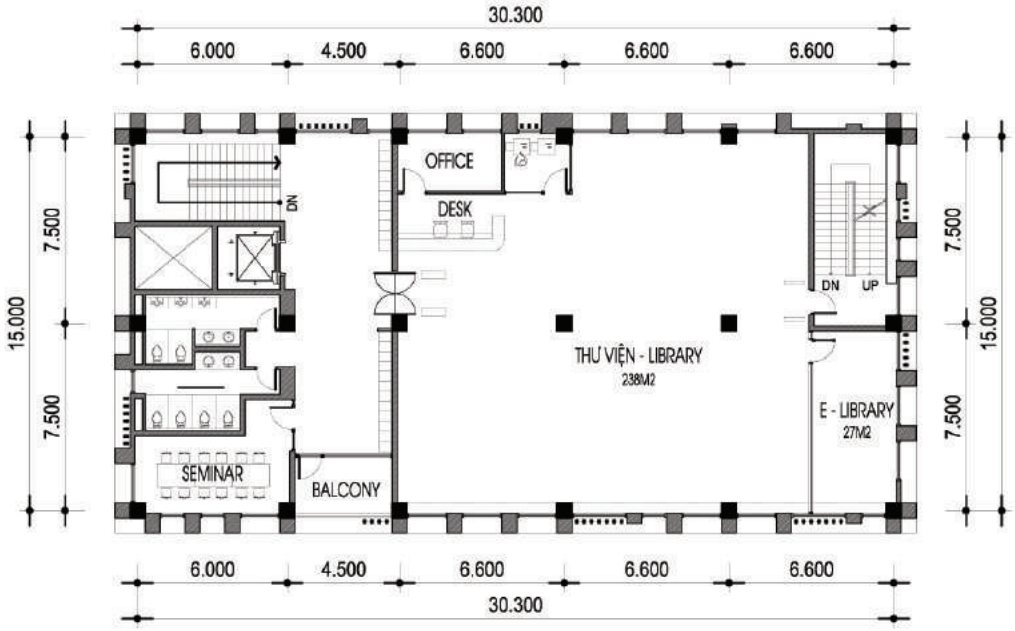

MẶT BẰNG TẦNG 3
3RD FLOOR PLAN
S=482M2

	TÊN PHÒNG (ROOM NAME)	
1	THƯ VIỆN LIBRARY	238M2
2	VĂN PHÒNG OFFICE	18M2
3	SEMINAR	26M2
4	E - LIBRARY	27M2
TỔNG DIỆN TÍCH SÀN (TẦNG 2) TOTAL (2ND FLOOR)		482M2

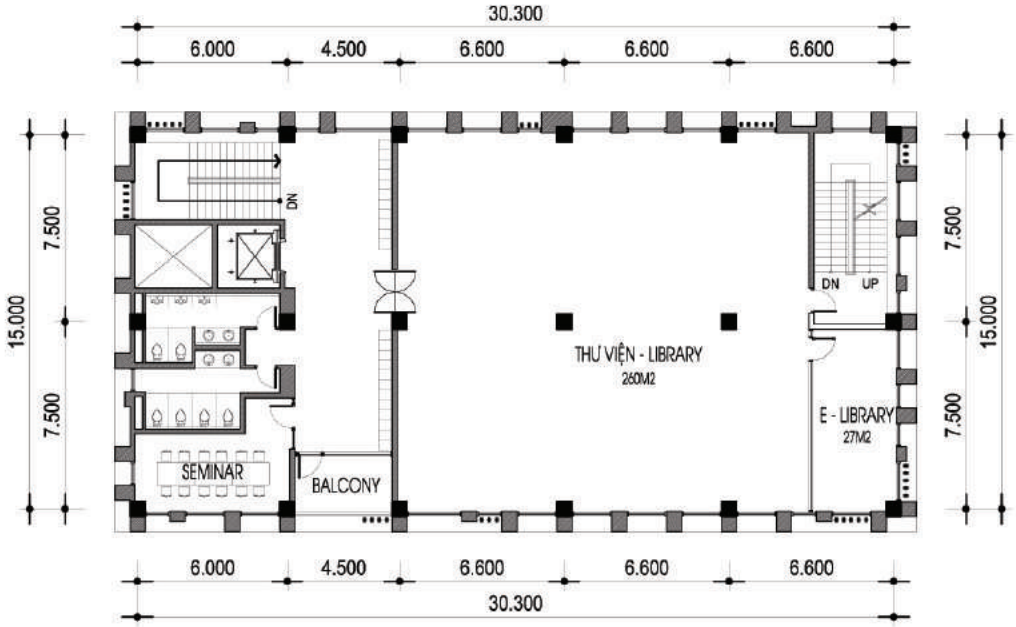

MẶT BẰNG TẦNG 4
4TH FLOOR PLAN
S=482M2

	TÊN PHÒNG (ROOM NAME)	
1	THƯ VIỆN LIBRARY	260M2
2	SEMINAR	26M2
3	E - LIBRARY	27M2
	TỔNG DIỆN TÍCH SÀN (TẦNG 1) TOTAL (1ST FLOOR)	482M2

NHÀ ĂN - SERVICE BUILDING

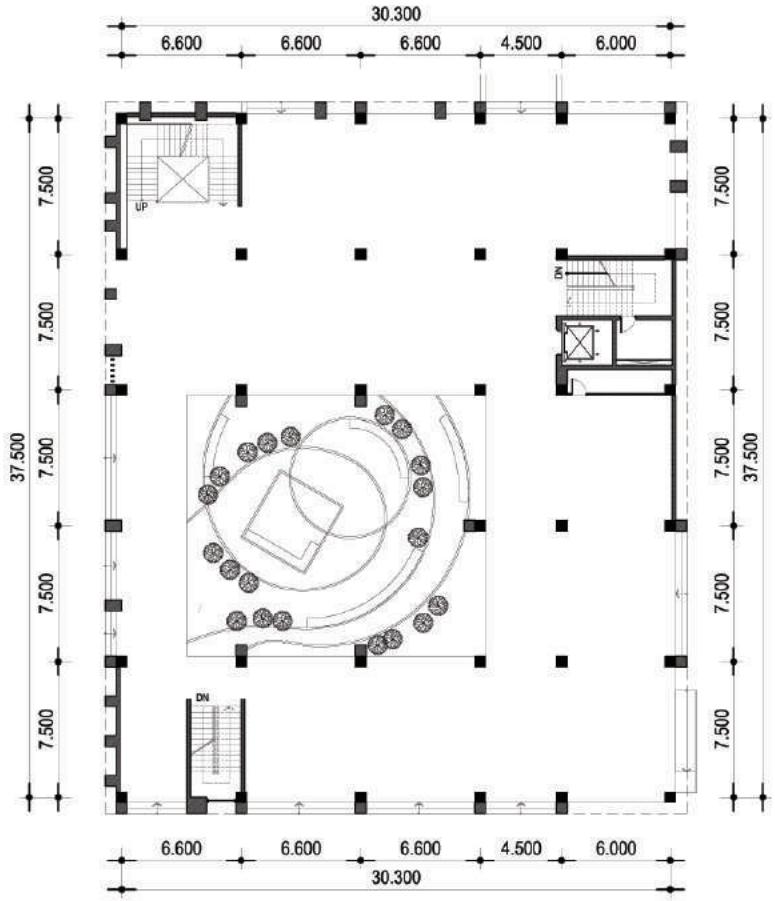

MẶT BẰNG TẦNG 1
1ST FLOOR PLAN

S=195M2

NHÀ ĂN - SERVICE BUILDING

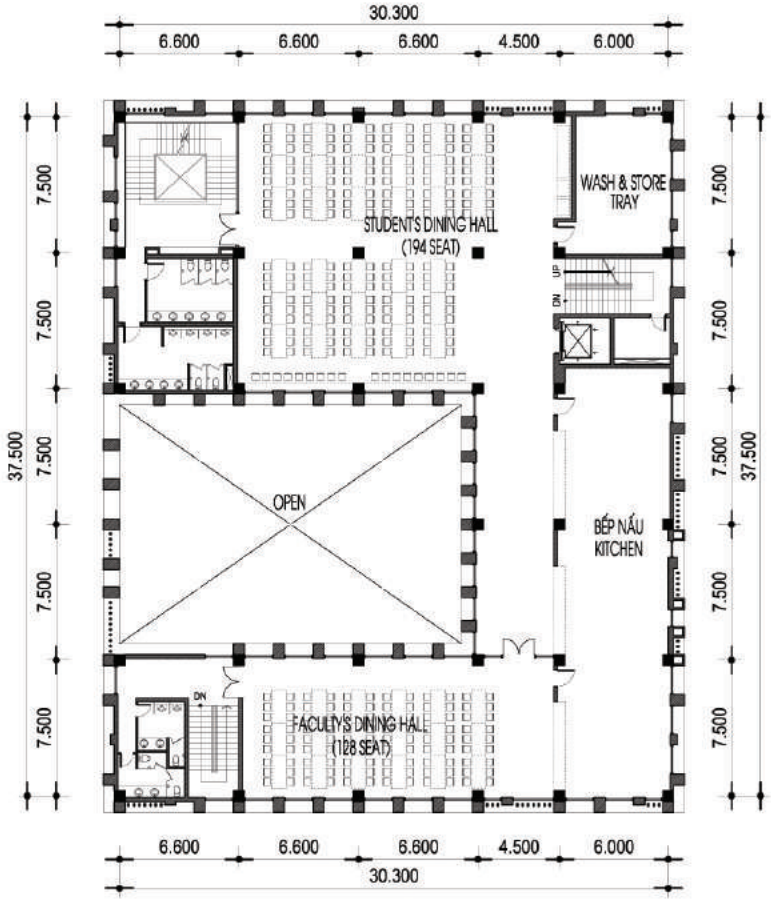

MẶT BẰNG TẦNG 2
2ND FLOOR PLAN
S=900M2

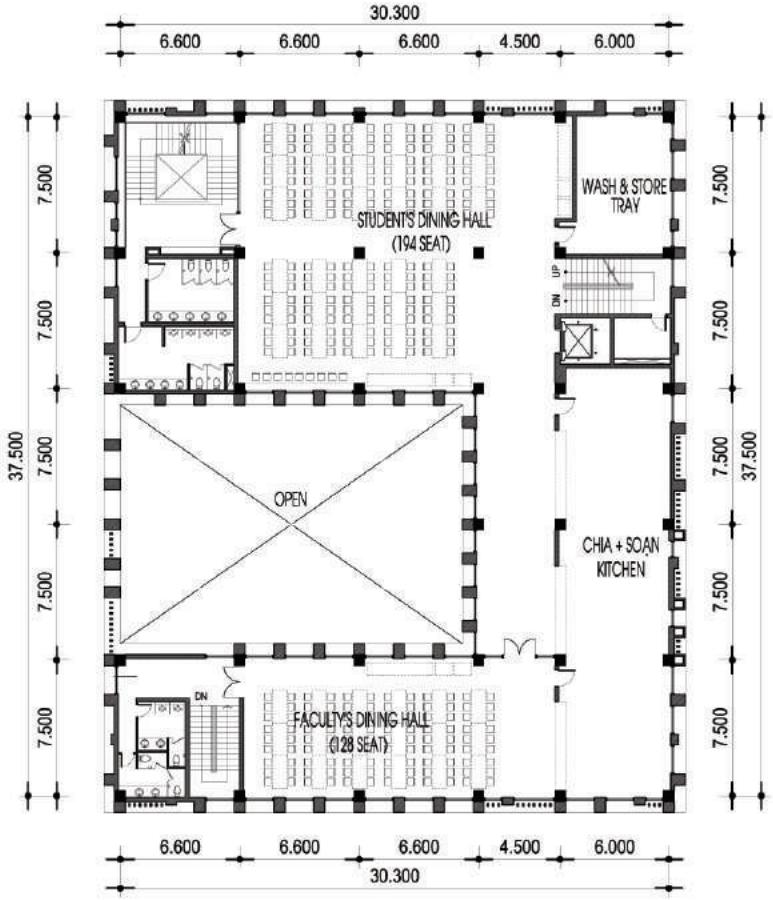

MẶT BẰNG TẦNG 3
3RD FLOOR PLAN
S=900M2

	TÊN PHÒNG (ROOM NAME)	
	PHÒNG ĂN SINH VIÊN STUDENT'S DINING HALL	340M2 194 SEAT
1	P. ĐỂ BÁT ĐĨA WASH & STORE TRAY	53M2
2	BẾP KITCHEN	155M2
3	PHÒNG ĂN GIẢNG VIÊN FACULTY'S DINING HALL	140M2 128 SEAT
5	TỔNG DIỆN TÍCH SÀN (TẦNG 2) TOTAL (2ND FLOOR)	900M2

	PHÒNG ĂN SINH VIÊN STUDENT'S DINING HALL	340M2 194 SEAT
1	P. ĐỂ BÁT ĐĨA WASH & STORE TRAY	53M2
2	PHÒNG ĂN GIẢNG VIÊN FACULTY'S DINING HALL	140M2 128 SEAT
4	BẾP KITCHEN	155M2
	TỔNG DIỆN TÍCH SÀN (TẦNG 3) TOTAL (3RD FLOOR)	900M2

GIẢNG ĐƯỜNG A (CLASS ROOM BUILDING A)

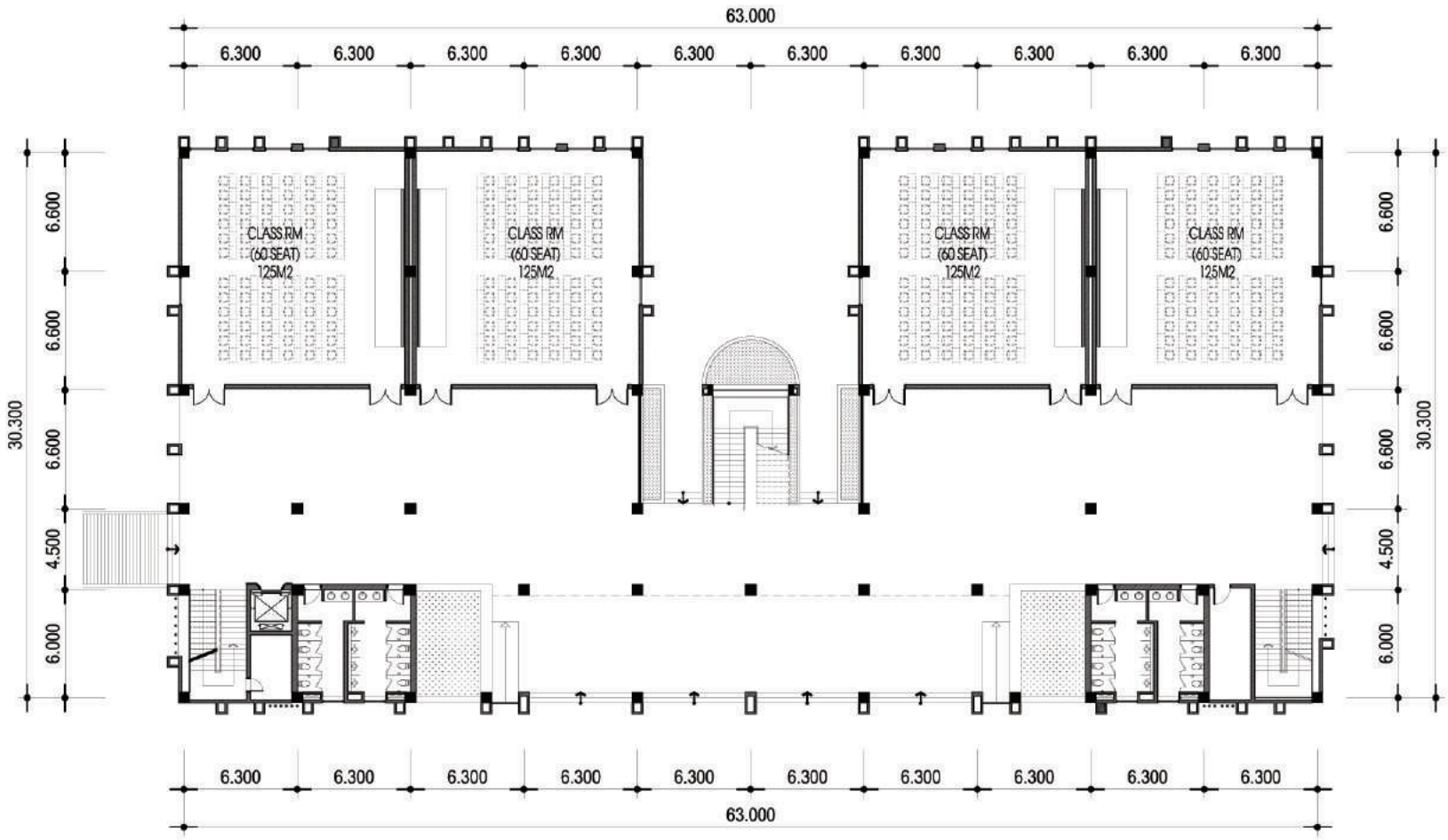

MẶT BẰNG TẦNG 1
1ST FLOOR PLAN

GIẢNG ĐƯỜNG A (CLASS ROOM BUILDING A)

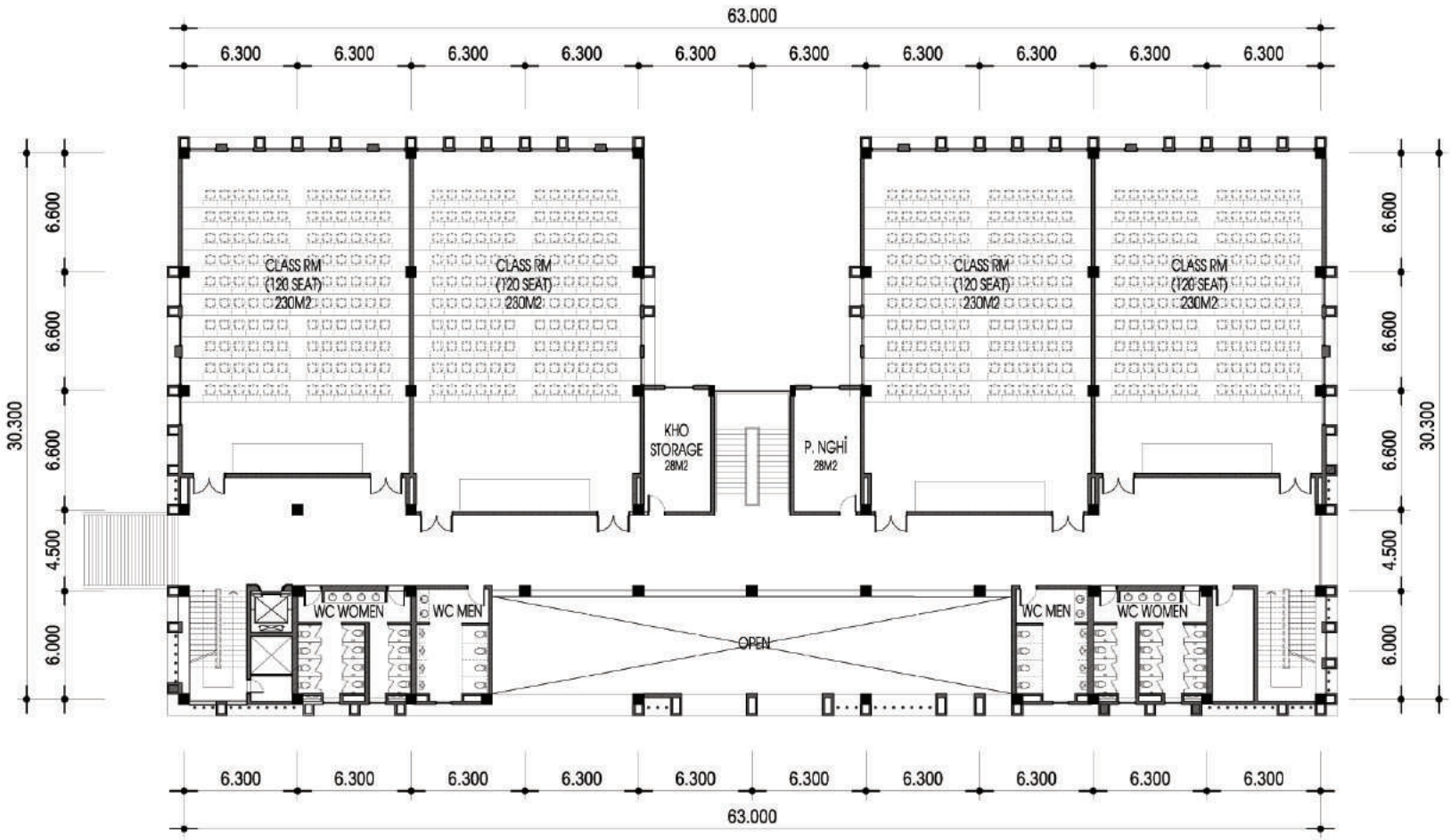

MẶT BẰNG TẦNG 2
2ND FLOOR PLAN

GIẢNG ĐƯỜNG A (CLASS ROOM BUILDING A)

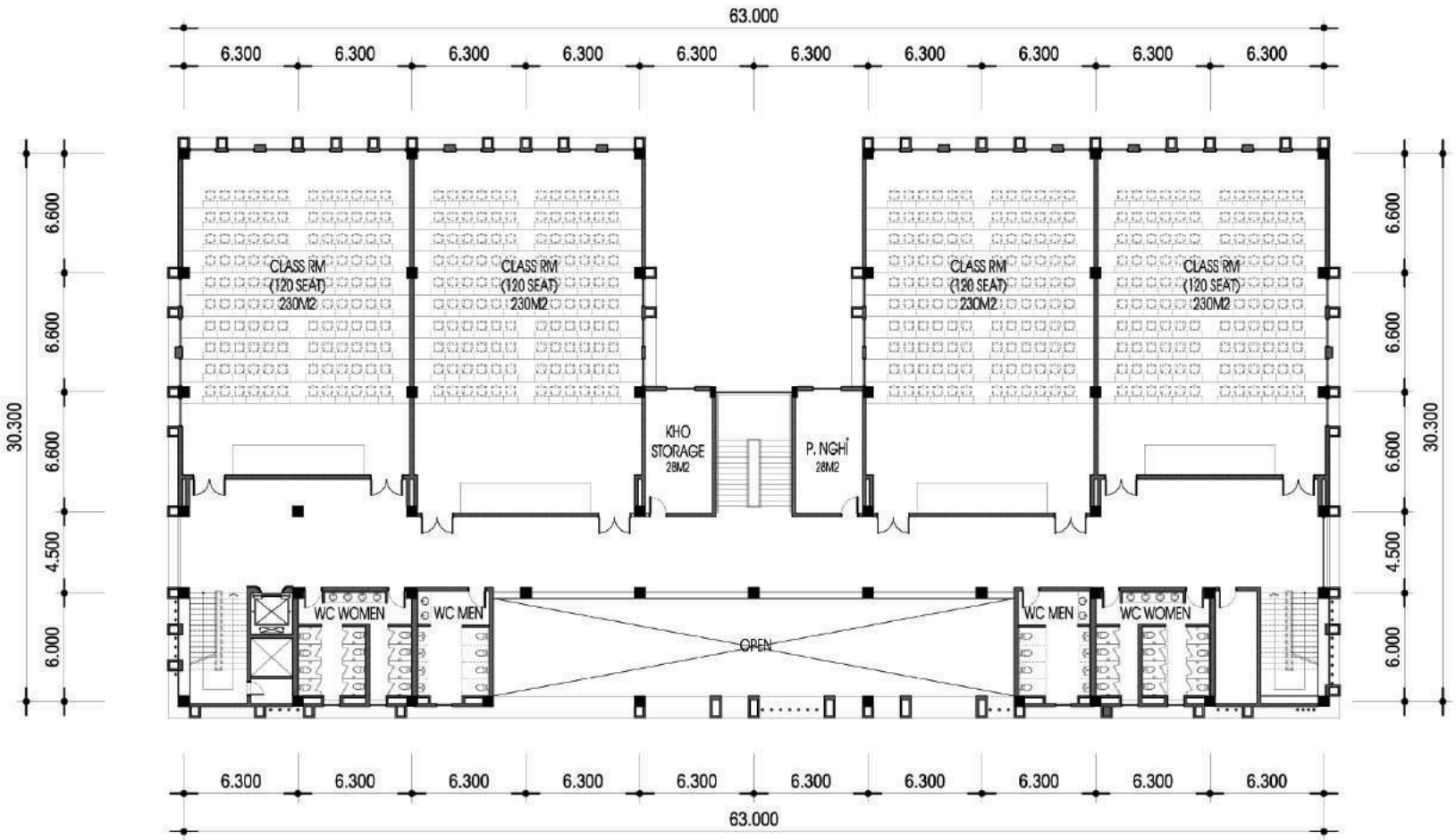

MẶT BẰNG TẦNG 3
3RD FLOOR PLAN

GIẢNG ĐƯỜNG A (CLASS ROOM BUILDING A)

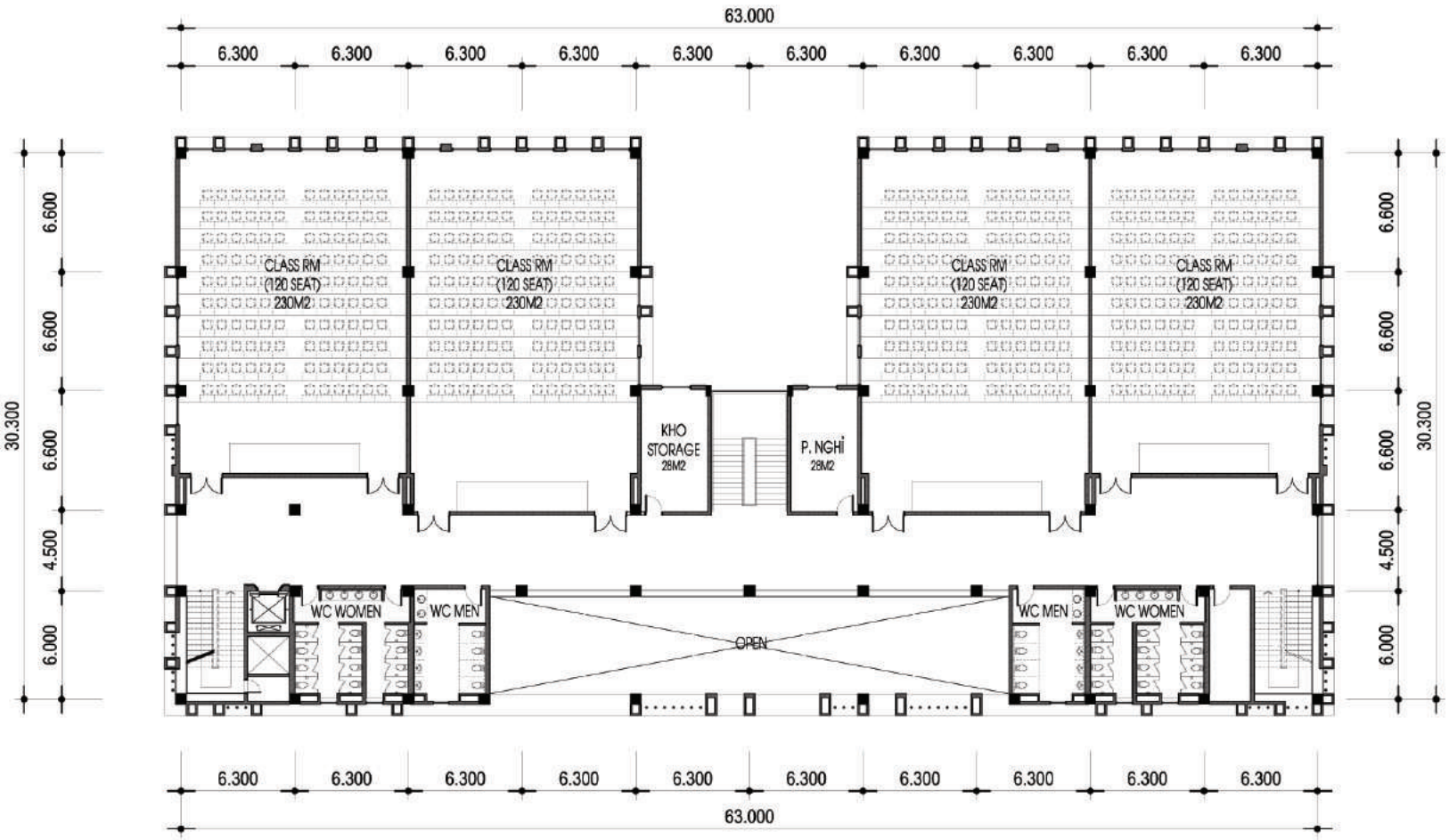

MẶT BẰNG TẦNG 4
4TH FLOOR PLAN

GIẢNG ĐƯỜNG B (CLASS ROOM BUILDING B)

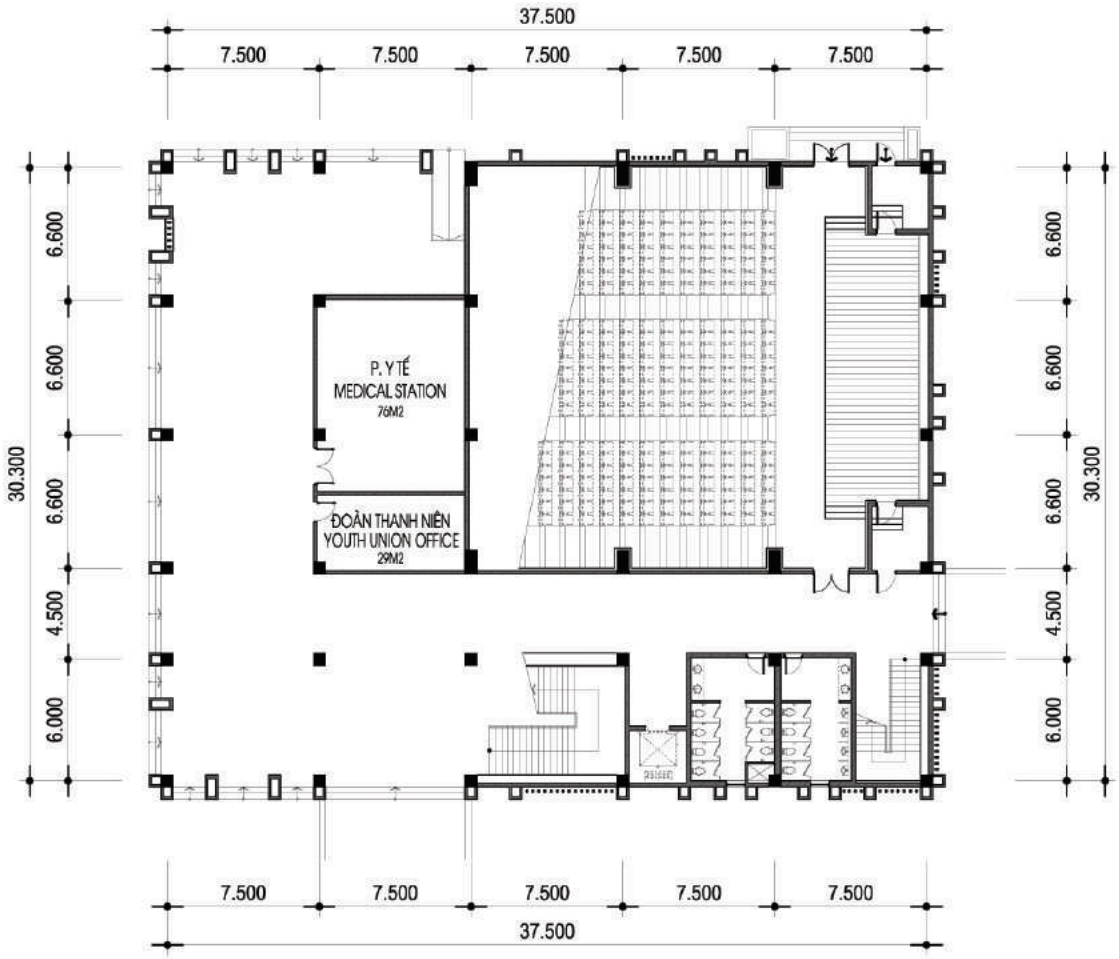

MẶT BẰNG TẦNG 1
1ST FLOOR PLAN

GIẢNG ĐƯỜNG B (CLASS ROOM BUILDING B)

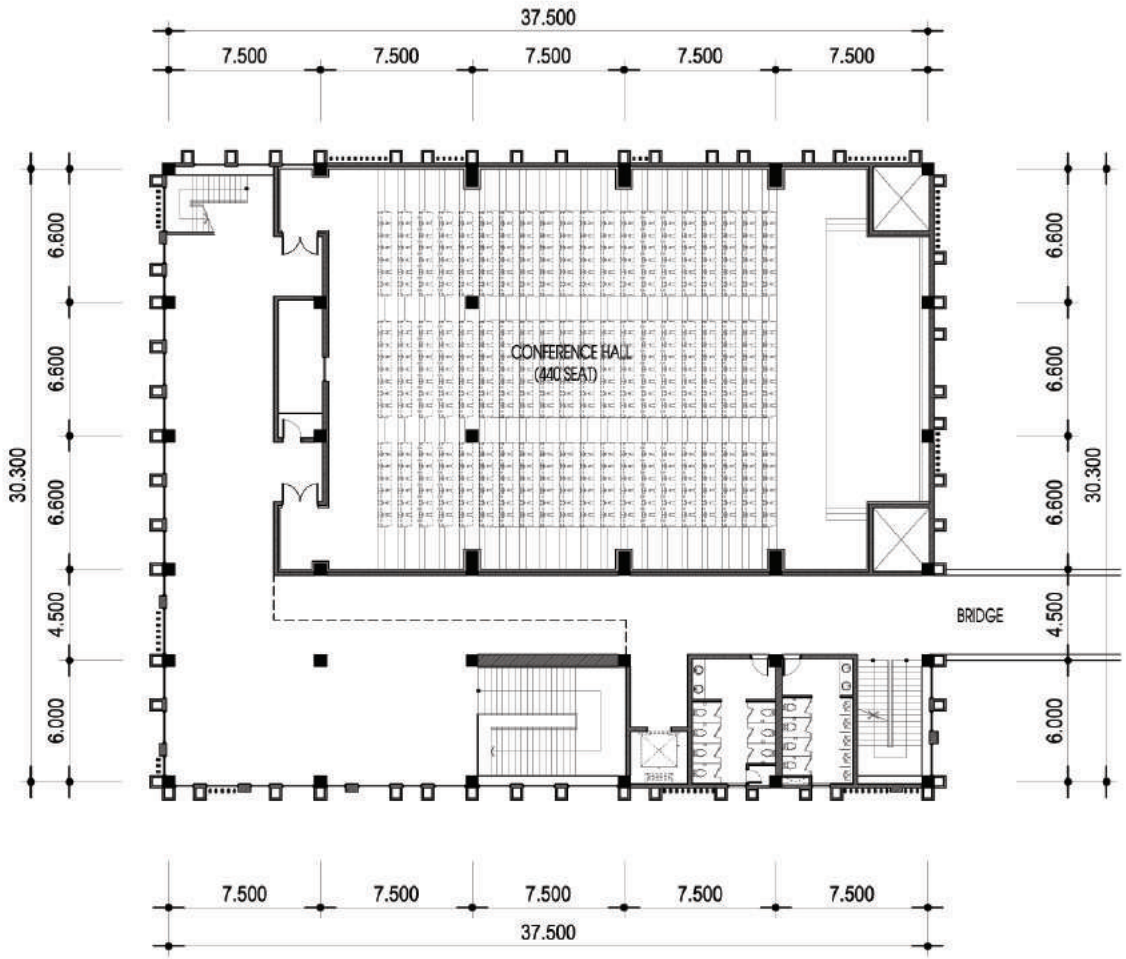

MẶT BẰNG TẦNG 2
2ND FLOOR PLAN

GIẢNG ĐƯỜNG B (CLASS ROOM BUILDING B)

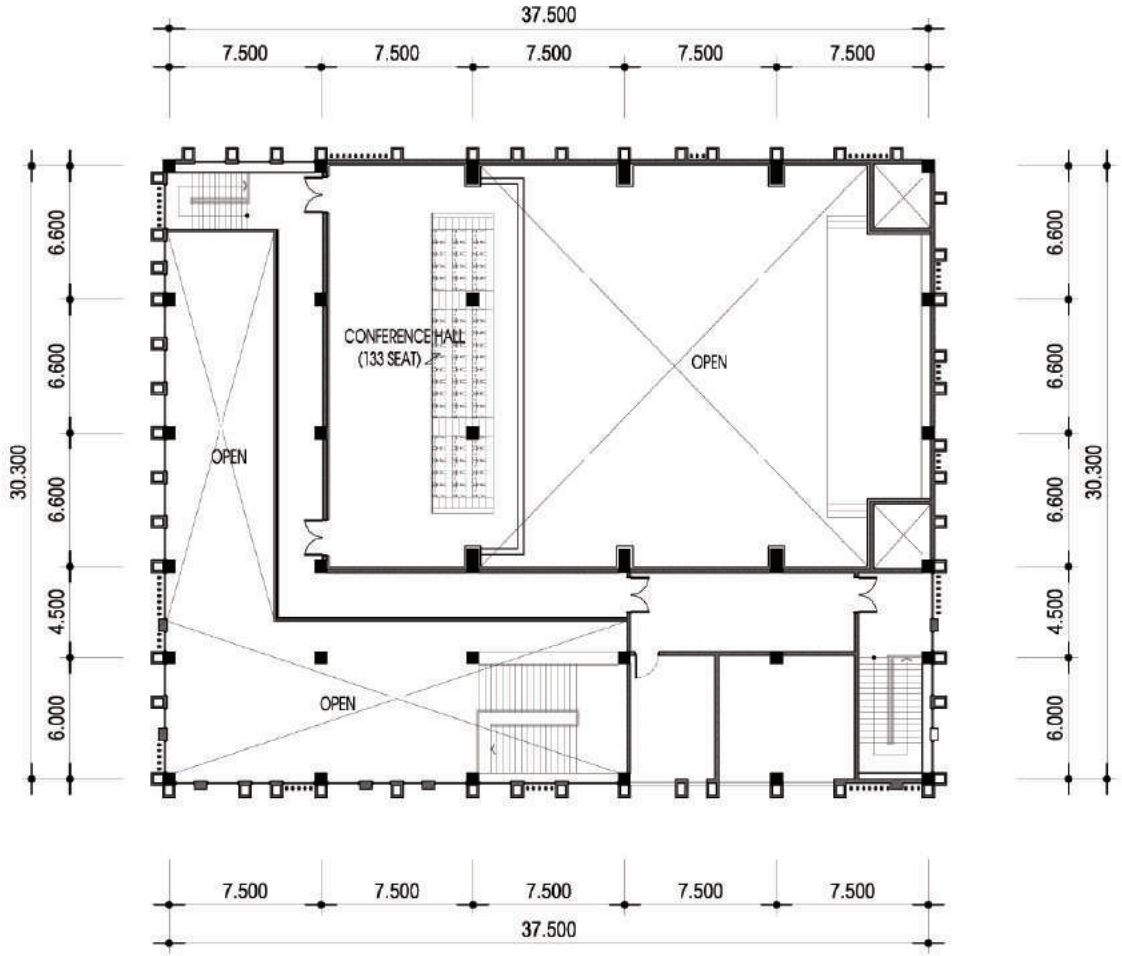

MẶT BẰNG TẦNG 3
3RD FLOOR PLAN

GIẢNG ĐƯỜNG B (CLASS ROOM BUILDING B)

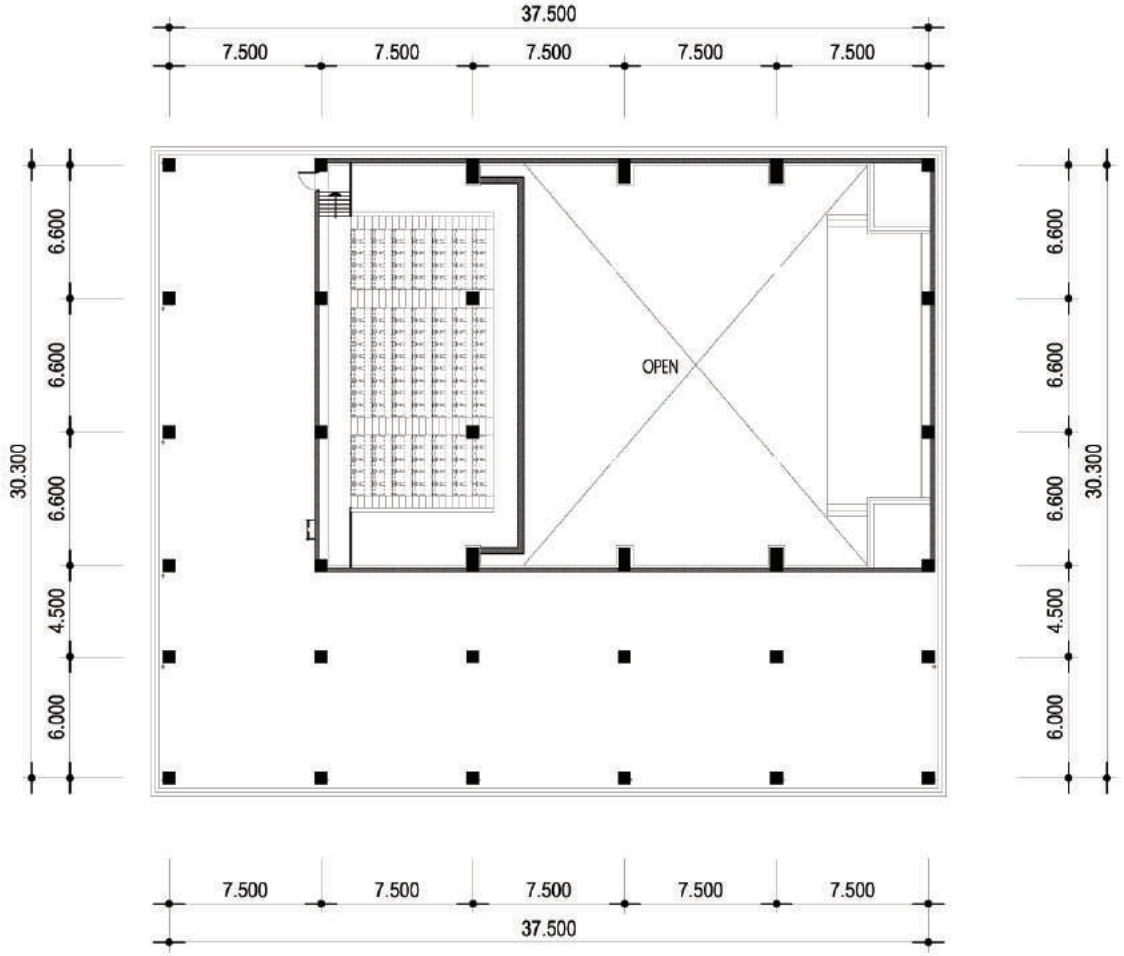

MẶT BẰNG TẦNG 4
4TH FLOOR PLAN

GIẢNG ĐƯỜNG B (CLASS ROOM BUILDING B)

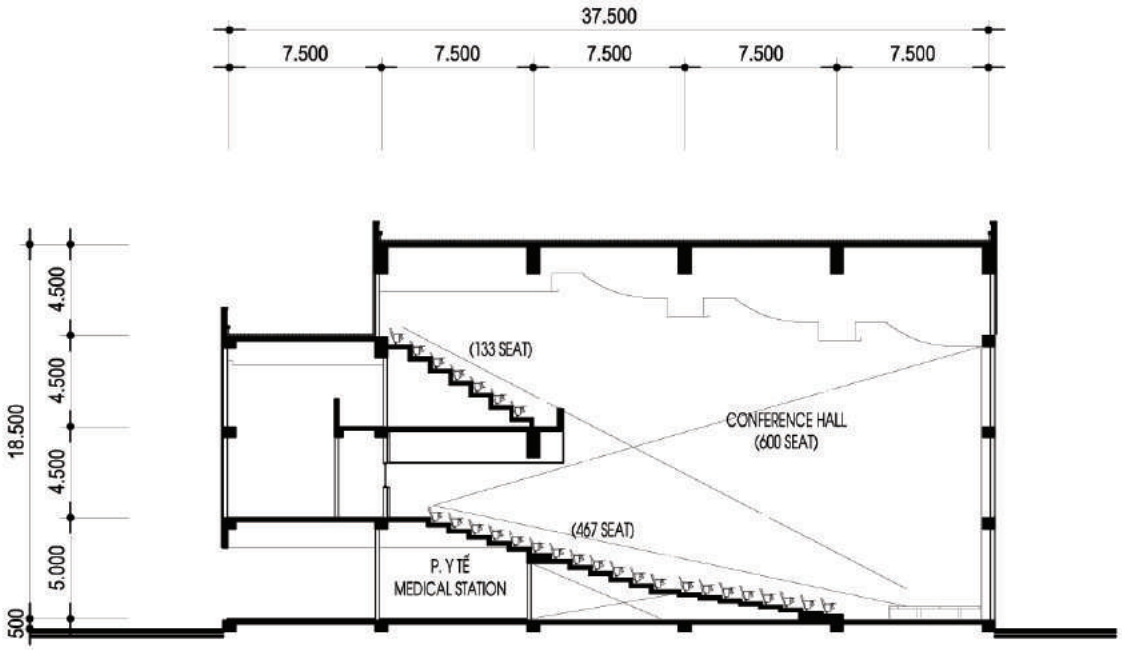

MAIN CROSS SECTION (CLASS ROOM BUILDING-B)

TÒA NHÀ BỘ MÔN-A
(ACADEMY BUILDING-A)

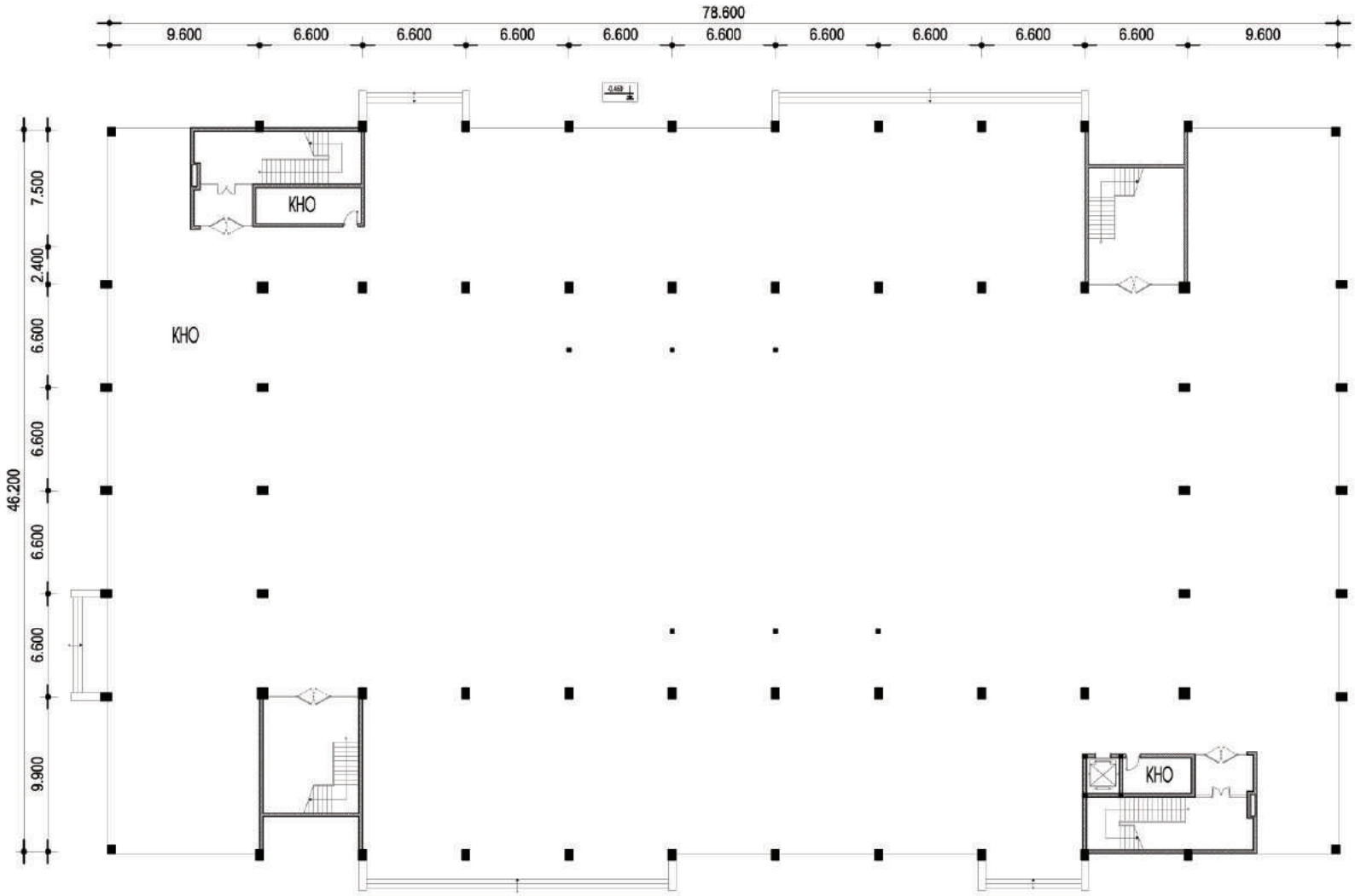

1ST FLOOR PLAN

S=350M2

TÒA NHÀ BỘ MÔN-A
(ACADEMY BUILDING-A)

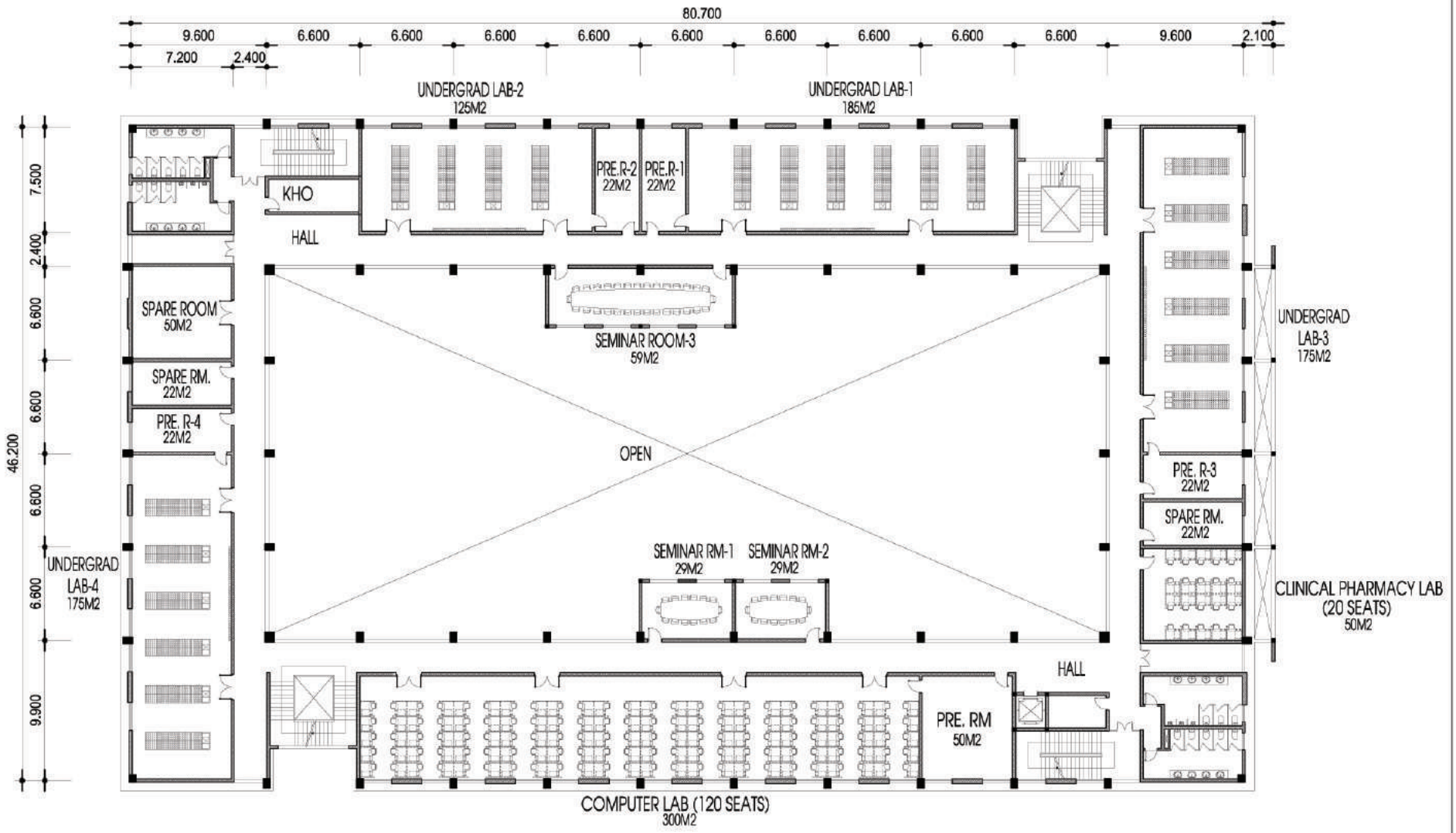

2ND FLOOR PLAN

S=2,218M2

TÒA NHÀ BỘ MÔN-A
(ACADEMY BUILDING-A)

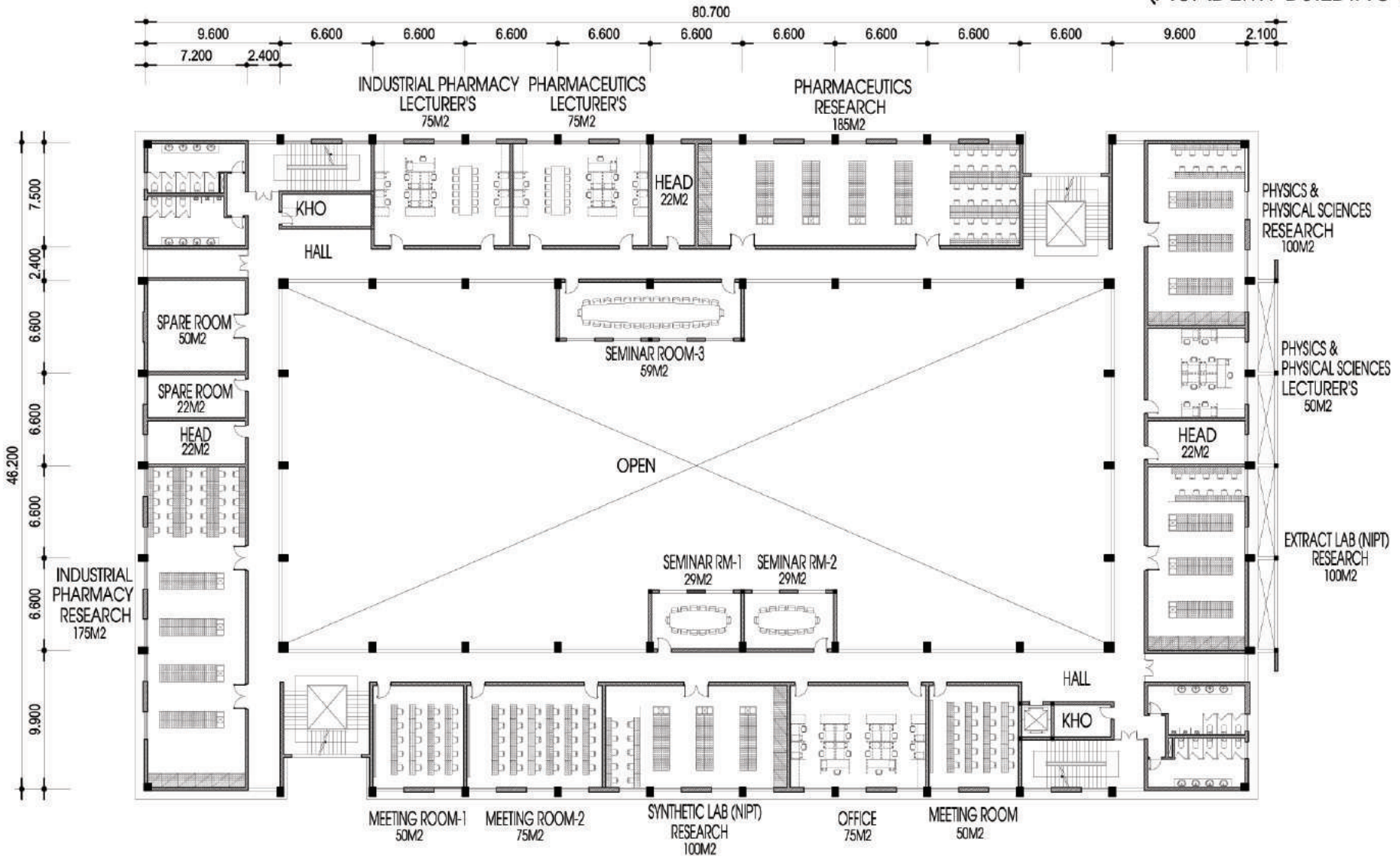

3RD FLOOR PLAN

S=2,218M2

TÒA NHÀ BỘ MÔN-A
(ACADEMY BUILDING-A)

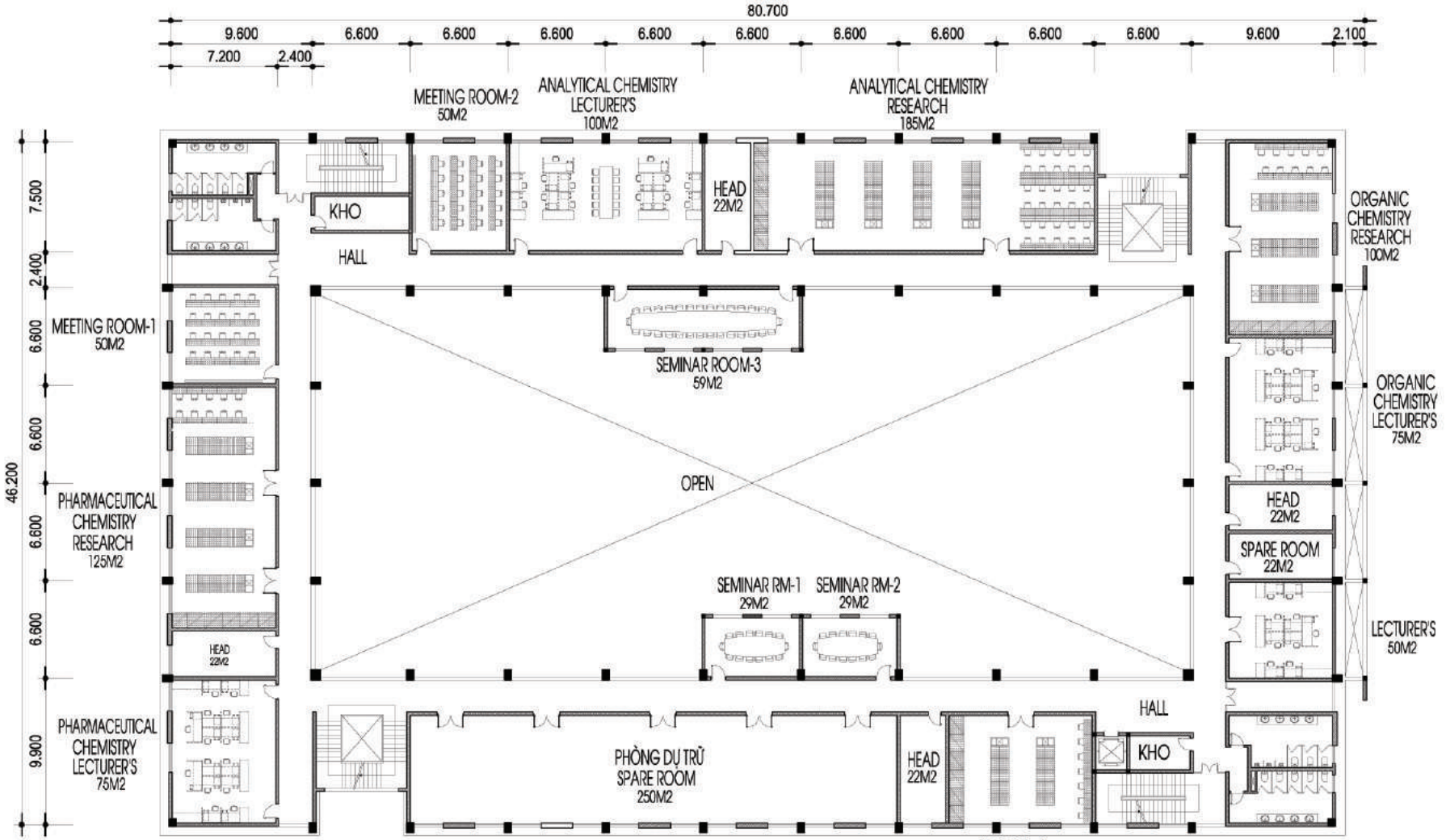

4TH FLOOR PLAN

S=2,218M2

TÒA NHÀ BỘ MÔN-A
(ACADEMY BUILDING-A)

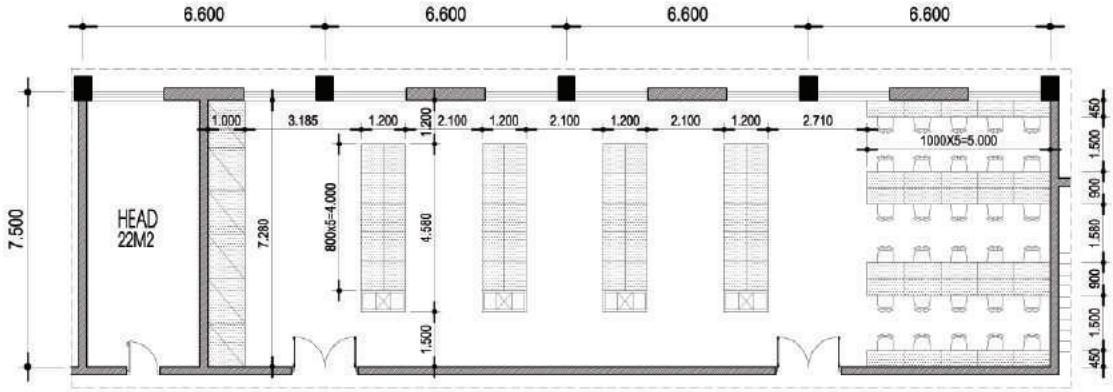

TYPICAL RESEARCH
185M2

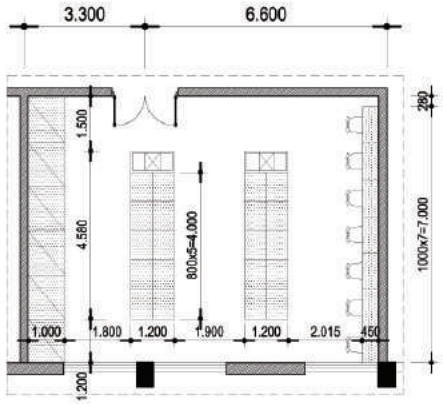

TYPICAL RESEARCH
75M2

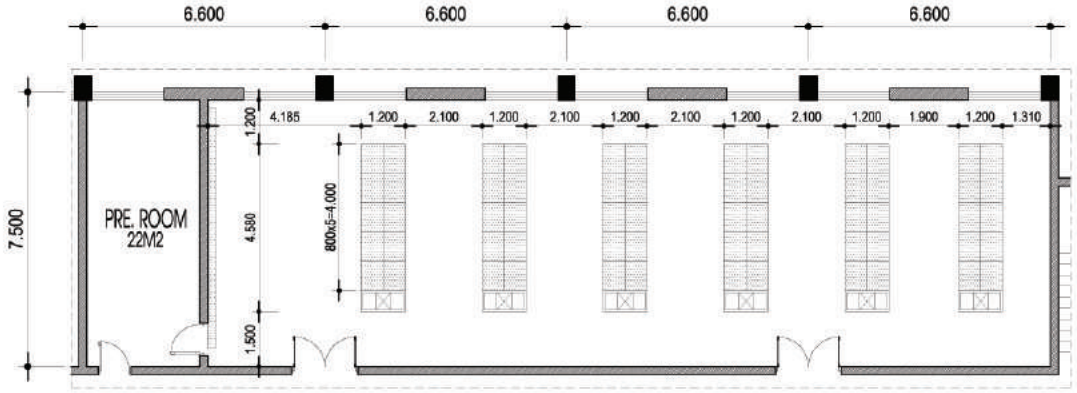

TYPICAL UNDERGRAD LAB
185M2

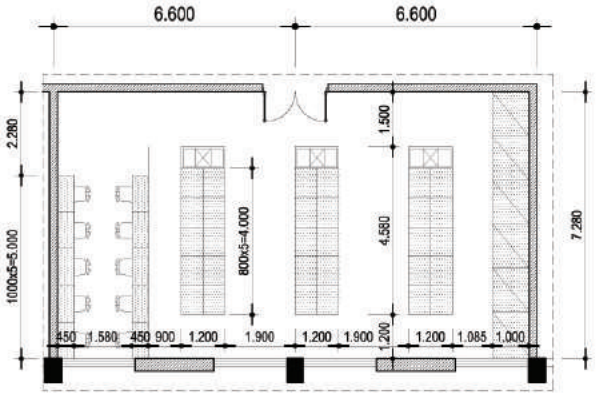

TYPICAL RESEARCH
100M2

TÒA NHÀ BỘ MÔN-B
(ACADEMY BUILDING-B)

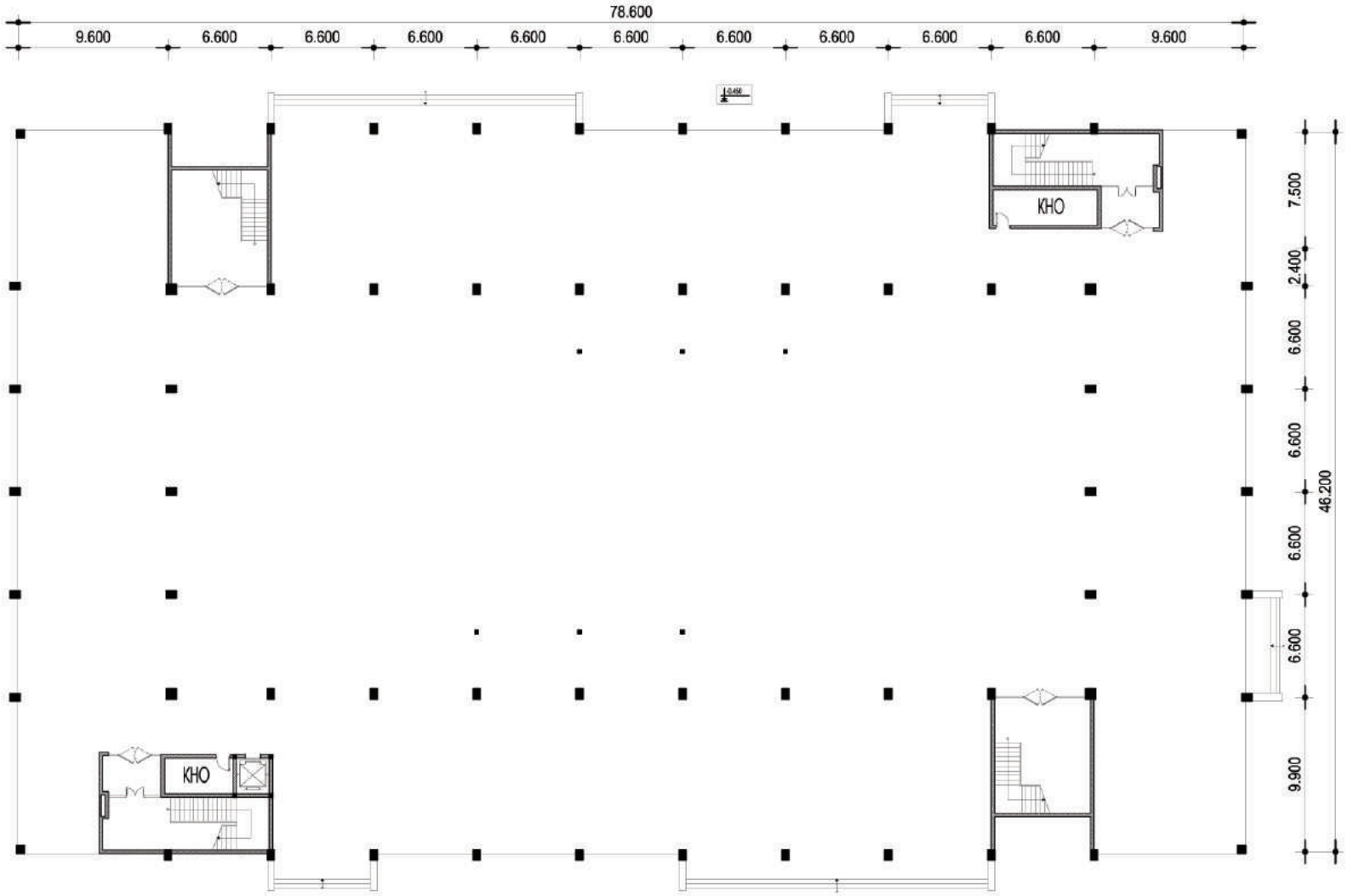

1ST FLOOR PLAN

S=350M2

TÒA NHÀ BỘ MÔN-B
(ACADEMY BUILDING-B)

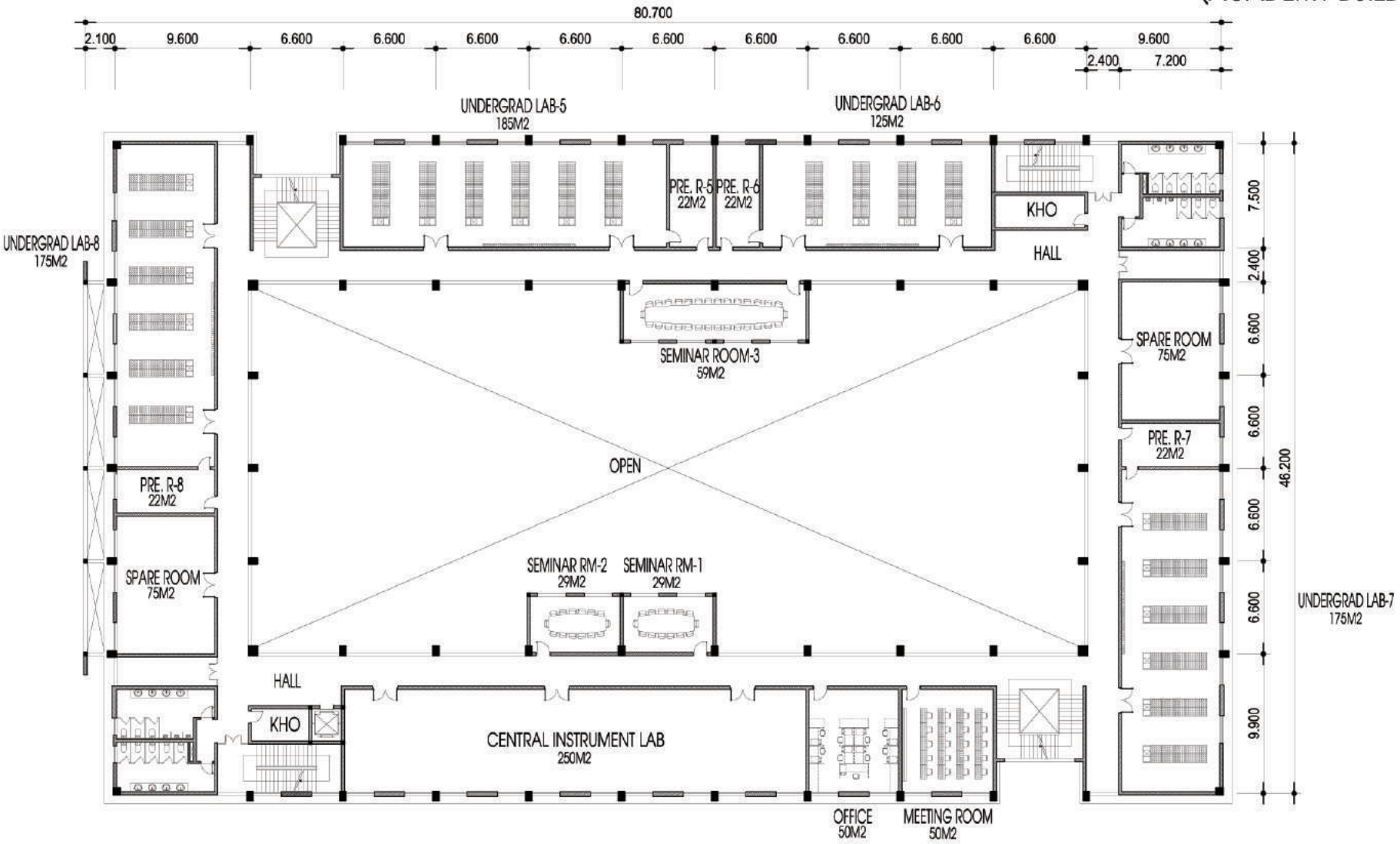

2ND FLOOR PLAN

S=2,218M2

TÒA NHÀ BỘ MÔN-B
(ACADEMY BUILDING-B)

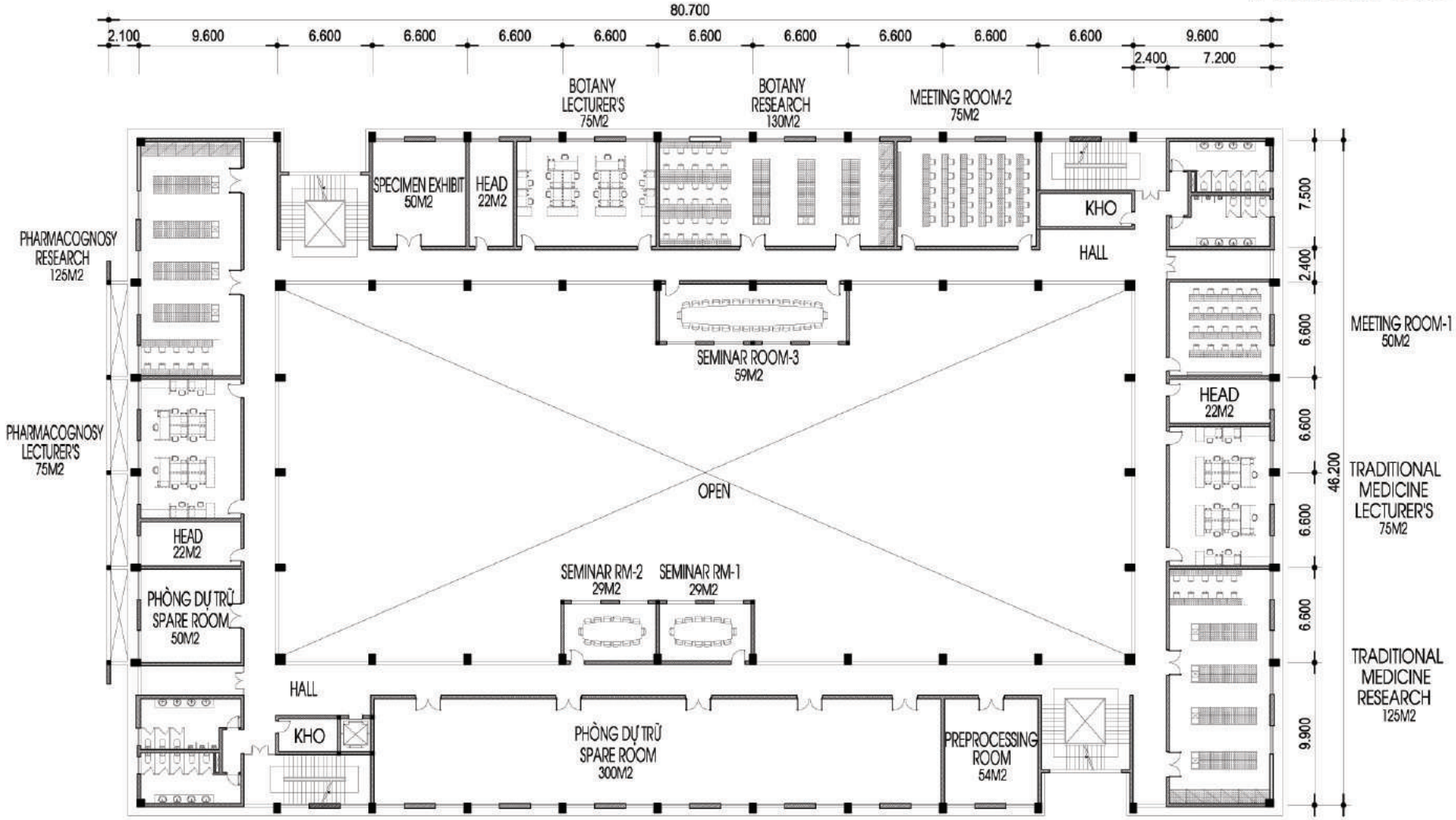

3RD FLOOR PLAN

S=2,218M2

TÒA NHÀ BỘ MÔN-B
(ACADEMY BUILDING-B)

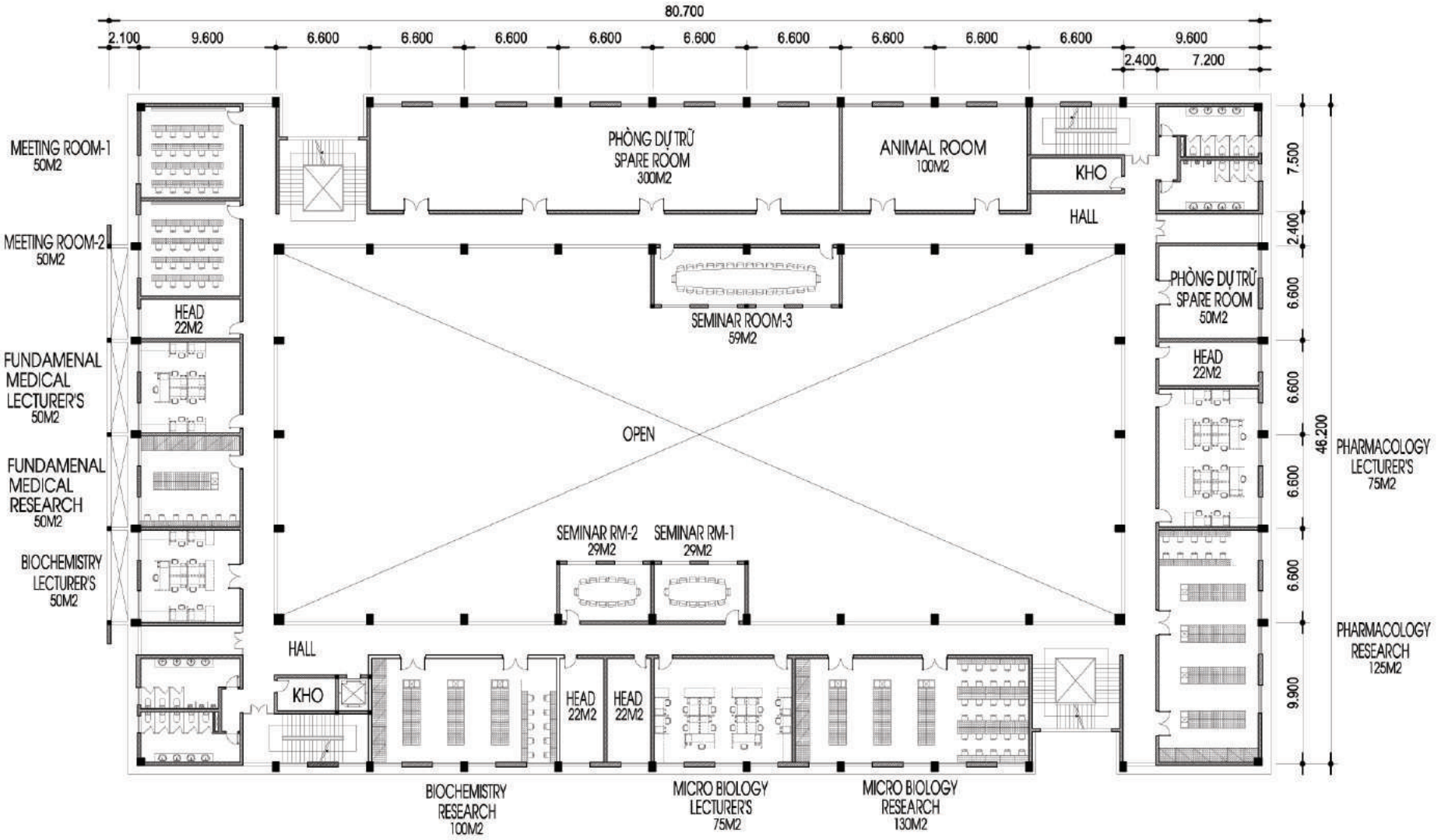

# 4TH FLOOR PLAN
S=2,218M2

TÒA NHÀ BỘ MÔN-B
(ACADEMY BUILDING-B)

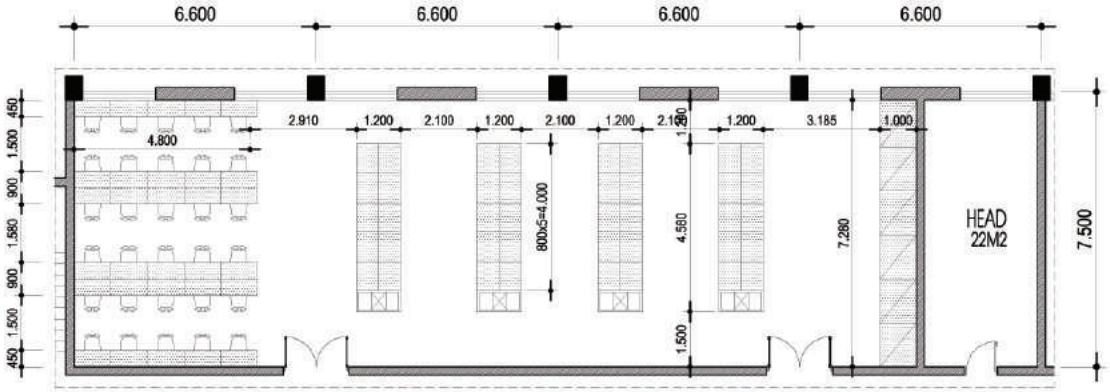

TYPICAL RESEARCH
185M2

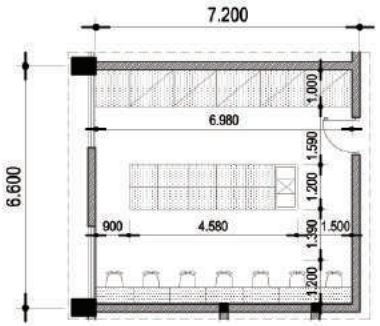

TYPICAL RESEARCH
50M2

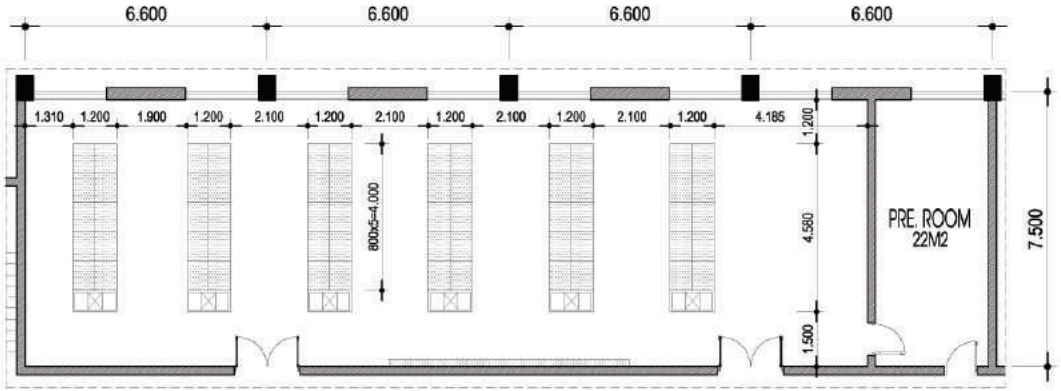

TYPICAL UNDERGRAD LAB
185M2

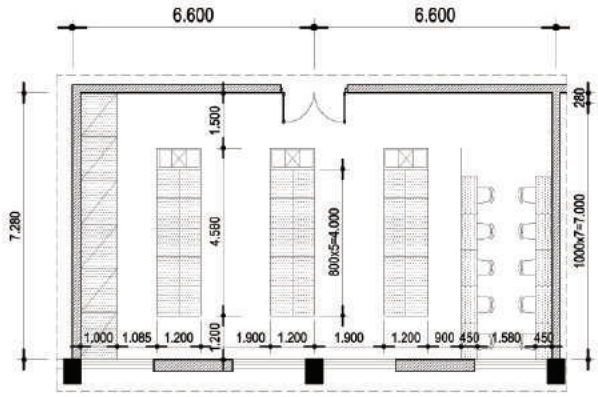

TYPICAL RESEARCH
100M2

KÝ TÚC XÁ - DORMITORY

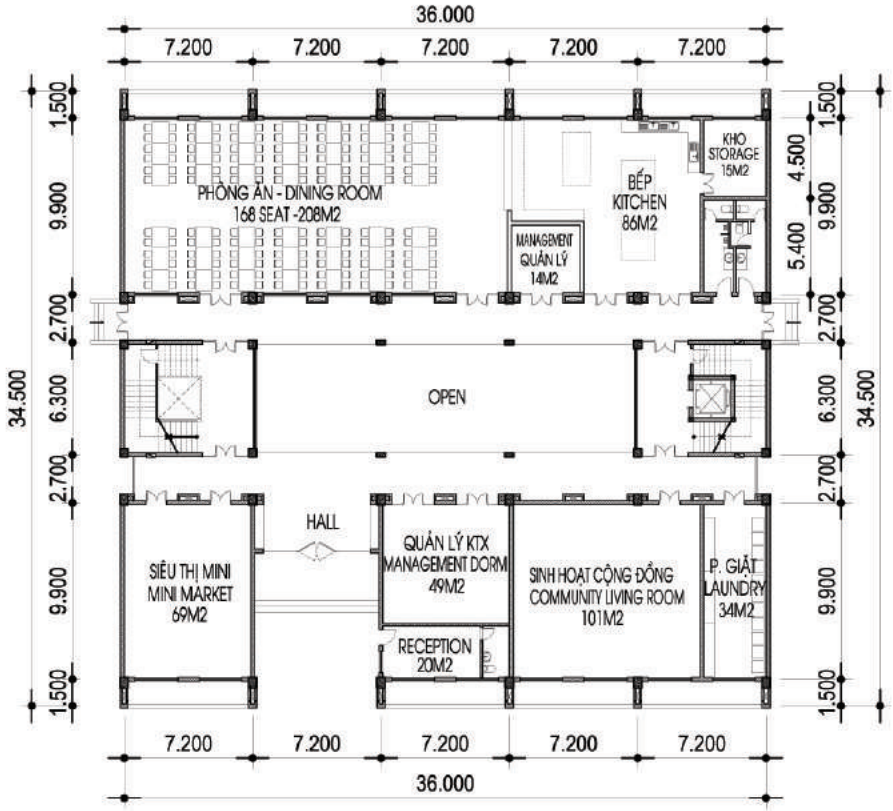

1ST FLOOR PLAN

S=1200M2

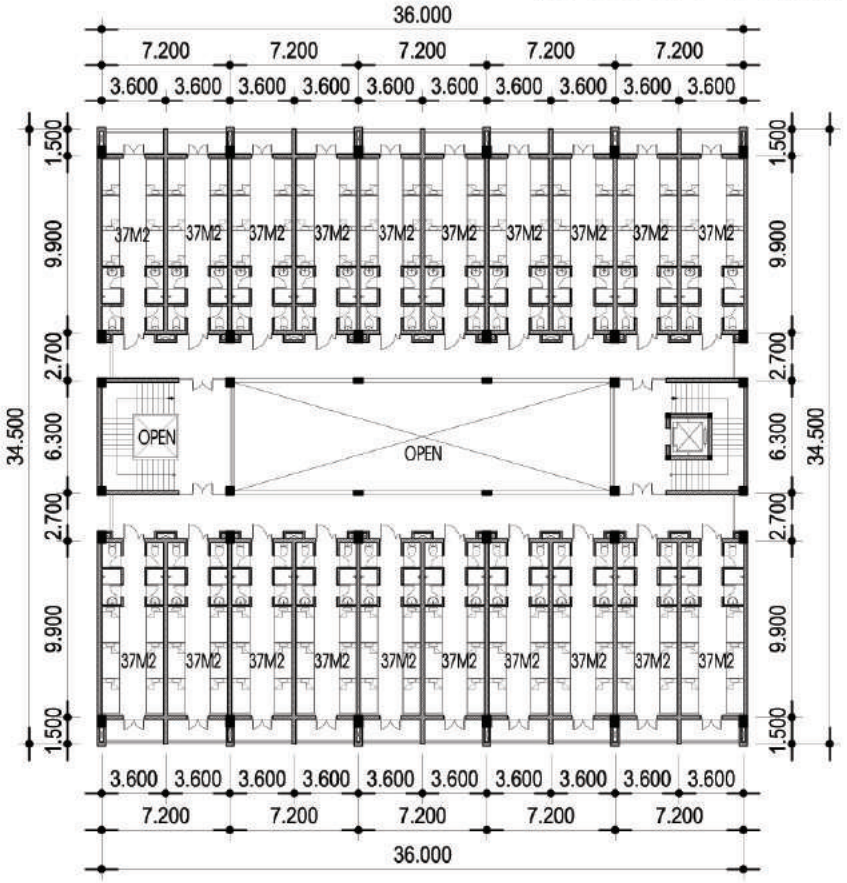

2ND,3RD,4TH,5TH FLOOR PLAN

S=1200M2

		TÊN PHÒNG - ROOM NAME				TÊN PHÒNG - ROOM NAME	
F1	1	PHÒNG ĂN - DINING ROOM	208M2	F2 F3 F4 F5	1	PHÒNG Ở (20 PHÒNG/1 TẦNG) DORM ROOM (20 ROOMS/1 FLOOR)	37M2
	2	BẾP - KITCHEN	86M2				
	3	P. QUẢN LÝ - MANAGEMENT ROOM	14M2				
	4	KHO - STORAGE	15M2				
	5	P. SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG - COMMUNITY LIVING ROOM	101M2				
	6	P. QUẢN LÝ KTX - MANAGEMENT DORM ROOM	47M2				
	7	KHU VỰC ĐỂ XE - PARKING	172M2				
	8	P. THƯỜNG TRỰC - RECEPTION ROOM	20M2				
	9	P. GIẶT - LAUNDRY ROOM	34M2				
	10	SIÊU THỊ MINI - MINI MARKET	69M2				

NHÀ KHÁCH - GUEST HOUSE

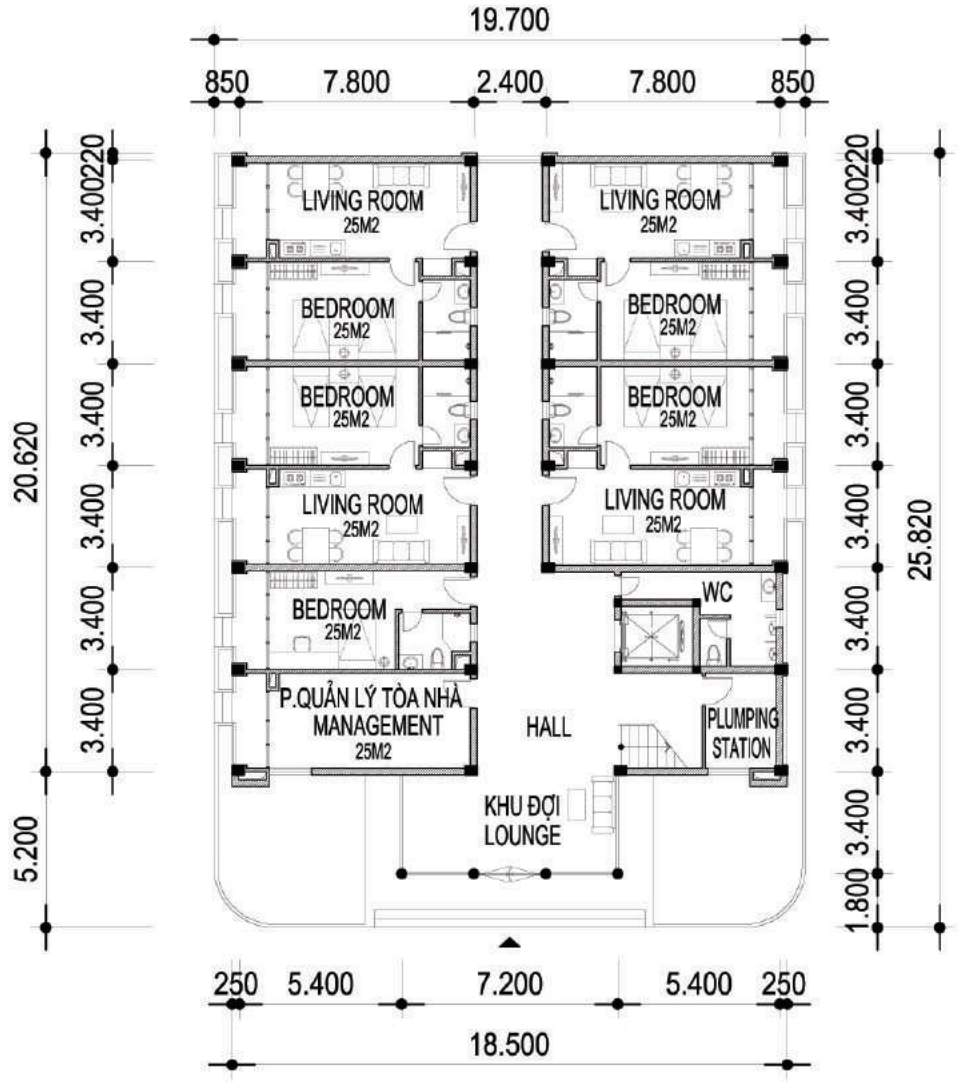

1ST FLOOR PLAN
S=450M2

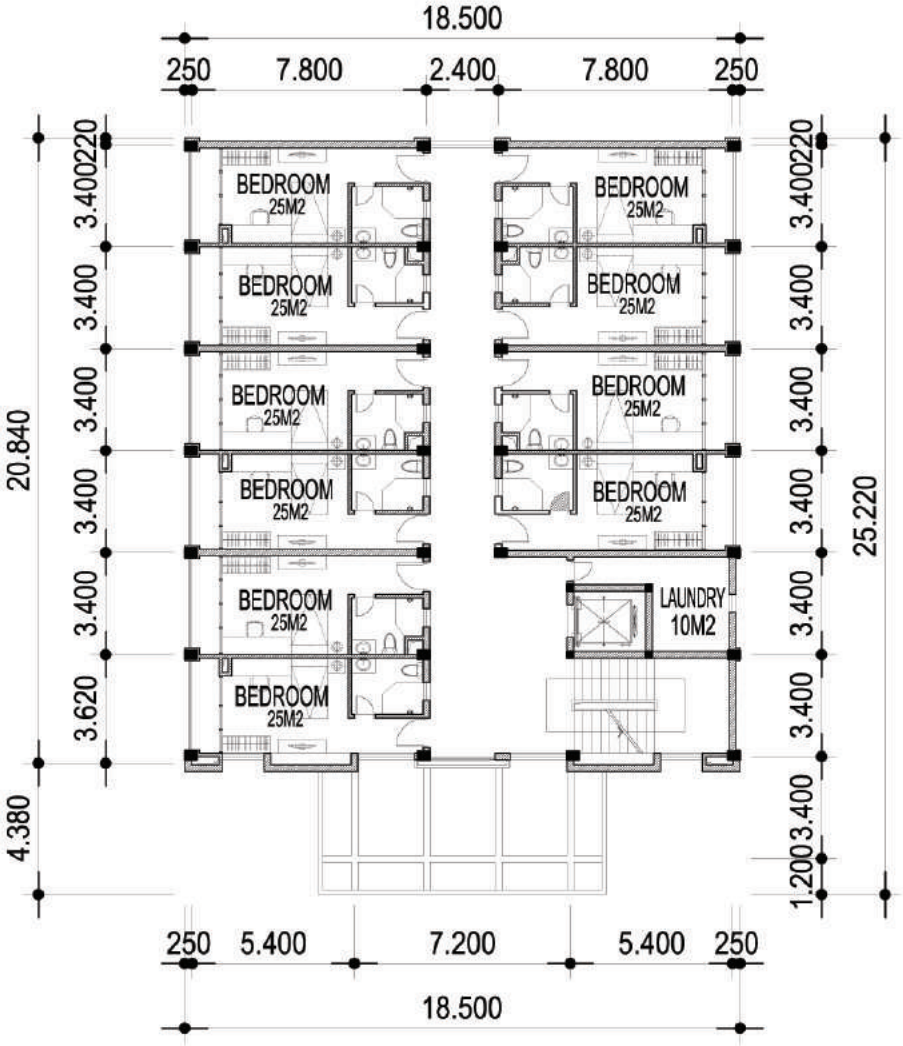

2ND, 3RD,4TH FLOOR PLAN
S=350M2

		TÊN PHÒNG				TÊN PHÒNG	
TẦNG 1	1	PHÒNG KHÁCH -LIVING ROOM	25M2	TẦNG 2	1	PHÒNG KHÁCH -LIVING ROOM	25M2
	2	PHÒNG NGỦ-BED ROOM	25M2		2	PHÒNG NGỦ-BED ROOM	25M2
		DIỆN TÍCH 1 CĂN HỘ	50M2			DIỆN TÍCH 1 CĂN HỘ	50M2
		1 DEPARTMENT				1 DEPARTMENT	
	3	P. NGỦ - BED ROOM	25M2		3	PHÒNG GIẶT-LAUNDRY ROOM	10M2
	4	P. QUẢN LÝ - B. MANAGEMENT	25M2				